



CON ONG

tuần báo trào phúng đời lập

môn bởi nhà nước cấp số 3716/TBTT/CH-BCI

Số 40

10 Ờ

Tuần lễ từ 4-10
đến 11-10-68

Chủ tiệm kiêm đầu bếp : MINH VÕ

CỬA TIỆM : 101 VÕ TÁNH SAIGON Ồ ỚNG NÓI : 91.905

WASON
DS 531
C 744



HÒA BÌNH KIỀU XÍT NỚP HAY KIỀU VẮC CÂY LEO NÚI

Hãy nhìn kỹ bức tranh thật bản của Him kỳ này ! Đó là hậu quả của «mỗi đoàn thể một giải pháp hòa bình». Hậu quả đó sẽ đưa tới một giai đoạn cân xé nhau mà khán giả lại không ai ngoài mấy chú Vẹm. Buông súng, Vẹm không quên đấu tranh chính trị đâu. Mà muốn đấu tranh chính trị, Vẹm phải rình vờ cơ hội. Đây là nói về phía kẻ thù.

Còn chúng ta, buông súng không có nghĩa là đã được hát khúc «thanh bình ca» ở các tiệm nhậu đêm. Khi tiếng súng giết người cầm họng, chúng ta càng cần tích cực chiến đấu chính trị để ngăn chặn cuộc xâm lăng chính trị của Vẹm nếu chúng ta chủ trương «mỗi người dân một lá phiếu». Muốn tạo được cái thế chính trị vững chãi để đối nội, đối ngoại,

trình trạng phân hóa hôm nay phải được chấm dứt. Mọi đoàn thể, phong trào, đảng phái phải đoàn kết ra rít, nỗ lực kiến tạo tương lai. Chứ lại vẫn phân hóa vì ghen nhau chằm mút miếng đỉnh chung thì hòa bình có nghĩa sửa soạn mất bố nó nước.

Nạn phân hóa, chắc chắn, sẽ xảy ra khi chúng ta chấp nhận «mỗi đoàn thể một giải pháp hòa bình». Hãy nhìn kỹ bức tranh thật bản của Him kỳ này ! Không còn giấy để Him vẽ dù một trăm bảy mươi tư phong trào, đoàn thể, lực lượng tranh nhau kể công hòa bình. Từng ấy cái mồm kể công, tất sẽ có cái mồm quá khích. Và rồi, các đoàn thể sẽ bôi vôi trát trâu vào mặt nhau, Chia rẽ cùng cực. Đó là cơ hội vùng lên đấu tranh chính trị của Vẹm.

Trong một cuộc họp báo của Bộ Ngoại Giao, ông Tổng trưởng Trần Chánh Thành cho biết phái đoàn Phật Giáo không chịu cho Chính Phủ biết phái đoàn «đi tìm hòa bình loại nào». Tôi là người độc lập, là một công dân độc lập tức là tôi đêch có chân trong đoàn thể, lực lượng, đảng phái nào sắt cà. Thiên hạ không coi tôi như hủ thì tôi cũng vẫn cứ coi các đoàn thể, đảng phái ở đây chà ra cái con mẹ gì cà. Tôi thất vọng vì họ từ khuya rồi. Tôi nói thế để chứng minh rằng tôi không vì đảng tôi, vì đoàn thể tôi hay vì linh tí tiền cơm của Phủ Tổng Thống mà đã kích bất cứ một phái đoàn nào sắp xuất dương bắt con bò cu trắng về cho dân tộc bất hạnh này. Tôi rào đón hơi kỹ để nhắc nhở

quý vị trong phái đoàn Phật Giáo sắp lên đường vận động hòa bình rằng thì là ý nguyện của dân tộc Việt Nam không phải ở chùa An Quang. Tôi sợ ý nguyện của phật tử Việt Nam cũng không phải ở chùa An Quang, vì, cho tới nay, hai Viện Hóa Đạo, An Quang và Việt Nam Quốc Tự vẫn chưa thống nhất. Dù Nhà Hát Nhơn nham nhờ, dù Hội Trường Diên Hồng lượm thuộm, bắt buộc, ý nguyện của toàn dân vẫn ở hai nơi ấy.

Quý vị cứ việc lên đường tìm hòa bình. Không cần phải hỏi quý vị tìm hòa bình kiểu nào. Nhưng chỉ cần quý vị đừng quên khi nêu lập trường của mình chớ có nhân danh dân tộc. Cái đó không được à. Rắc rối to đấy. Xin cảnh cáo quý vị trước.

MA CAO
(Giám đốc chính-trị)





THE RIGHT MAN KHÔNG BAO GIỜ IN THE RIGHT PLACE Ở CÁI XỨ GIAO CHỈ NÀY

Ở cái xã hội Giao Chỉ này, câu "The right man in the right place" thật là vô duyên, trơ trẽn. Chẳng có một người nào xứng đáng với chỗ họ đang ngồi, đã ngồi, hay sắp ngồi. Toàn những nhân vật bất đắc dĩ cho những chỗ ngồi bất đắc dĩ. Có lẽ, người ta quan niệm rằng cách mạng cũng là cai trị. Và người nào có tâm hồn cách mạng hoặc đã tham gia vào một phát cách mạng chi đó thì đều có tài cai trị cả. Hiểu như vậy, nên sau khi lật đổ chế độ của Tổng thống Ngô Đình Diệm, những nhà cách mạng bất đắc dĩ đã nhảy lên bàn độc múa may những trò mà họ chưa bao giờ biết múa may. Ông Đỗ Mậu làm văn hóa Ông Phạm Thái làm thông tin! Rồi ông Đinh Trình Chính làm chiêu hồi và đại sứ! Eo ơi, nghĩ mà khiếp. Chưa hết, mấy ông chẳng biết gì về nông thôn cũng làm xây dựng nông thôn miền Nam mới ghê chứ! Văn văn và vân vân...

Chúng ta không hề có một tiêu chuẩn chọn người cai trị. Hành Chánh thì dốt nát nên đã để bọn tri phủ, tri huyện, đốc phủ sứ qua mặt cái rụp, phá hoại tan tành. Nói về ngoại giao, quanh đi quẩn lại chỉ từng ấy khuôn mặt mà kinh nghiệm ngoại giao là... tự học bằng sách Tây, sách Mỹ. Không có trường ngoại giao. Kiến thức của các cụ nhà ta lại không thông kim bác cổ ở Đông phương, thuở Đông Châu liệt quốc đã có trường dạy ngoại giao. Ông thầy của Tô Tần, Trương Nghi là Quý Cốc tiên sinh đó. Sau này, Tô Tần dạy các em là Tô Lệ, Tô Đại trở thành những tay du thuyết có hạng. Ai bảo thời xưa không có trường dạy ngoại giao? Vậy mà chúng ta, cho tới cái giai đoạn chính trị quyết định chiến trường, chúng ta chỉ có những ông Tổng trưởng ngoại giao không lấy gì làm xuất sắc cho lắm và khá đóng các vị đại sứ lem nhem chỉ biết đi dự tiếp tân và... tiếp tân!

Nói về giáo dục, càng ngao ngán. Chúng ta chỉ có mỗi một ông Hoàng xuân Hân. Nay ông ấy ở Tây, chả hiểu sống chết ra sao và khuyến tế hay khuyến hữu. Sau ông Hoàng Xuân Hân, giáo dục văn hóa thay phiên nhau nằm trong tay các ông Giao Chỉ sinh trưởng ở Tây, lấy vợ Tây, vợ Đức, đẻ con lai, không biết nói tiếng quê cha nó. (Ngay cả cha nó cũng quên tiếng mẹ đẻ.) Và những ông bác sĩ quen mò xẻ cơ thể hơn là nghiên cứu văn hóa dân tộc! Ông Trương Thái Tôn, kỹ sư canh nông, mà lại có hồi làm kinh tế. Những ông già nua cóc dế (có ông búng ra thuốc phiện), không đủ khả năng diễn thuyết - không, cần - đeo kính - trắng - đọc - giấy ngoài trời giữa hàng vạn thanh niên, đá trái banh mờ mùa là sứt bị gió cuốn đi, lại lãnh đạo thanh niên! Đặc biệt lo cho nhi đồng - mầm non của tổ quốc, là nhiệm vụ của ủy ban sơn sơn, chỉ biết thất mã cái nút... hướng đạo!

Còn nữa, còn nhiều nữa... Nói ra nó đau lòng con cuộc cuộc lắm. Đại khái là vậy. Tôi rất thông cảm với ông Trần Văn Hương. Câu nói bất hủ: "... Đi chợ mua cá, không có cá phải mua tôm" không thể coi là một câu nói có tính cách trào lộng. Nó là câu nói chứng minh trung thực cái thực chất của NGƯỜI và VIỆC xứ này. Ít ra, cũng đúng với hiện tình đệ nhị cộng hòa. Liệu đến khi nào các nhà lãnh đạo mới thực hiện nổi câu "Người nào Việc ấy"? Chúng ta thiếu Không Minh hay thiếu Luru Bị? Hay chúng ta chỉ rất Tào Tháo?

minh vô đời thoại với nhà nước bẹp phụ đời thoại với nhà nước bẹp

Từ sau năm 1954, cái tình trạng văn học nghệ thuật ở miền Nam này nó rất ời. Nó ví như những đốm hắc lao trên thân thể một cô gái mỹ miều. Một ông Phan Kim Thịnh, xuất thân từ hàng ngũ loang loang chủ trương tạp chí Văn Học (khởi đầu cư phách đã góp mặt ở Văn Học đó), một ông Hồ Bá Cao chủ trương tuần báo văn nghệ. Và cơ man các ông ỉ lờ ỉn nêu crio ngọn cờ xuất bản. Thì tình trạng văn học nghệ thuật, bả bu, nó phải hắc lao. Cno nên, nhà văn Nguyễn Mạnh Côn mới bảo văn học miền Nam từ khoảng mười mấy năm nay không có lúc phảm lên. Một giải thưởng văn chương Mạc xuy xây ma "nhà văn" l'ông trưởng Tôn Thất Thiện đem từ Phi Luật Tân về không thể lam cảnh cho văn họ nghệ thuật miền Nam. Có lẽ, nghĩ thế, nên ông Tổng trưởng Kinh tế Âu Ngọc Hồ mới quên chuyện lông vịt, cao su, nước mắm, xẻ hơi, gạo, bột mì và... phân bón để bàn chuyện văn học.

Không có gì đáng buồn cười cả. Đáng cười là đang khác. Khi những người như ông tướng Đỗ Mậu, chỉ biết "an ninh" và bói toán mà cũng làm tới chức Phó Thủ tướng đặc trách về văn hóa; Khi ông tướng Nguyễn Hữu Cồ khệnh khạng phát giải thưởng văn chương cho nhà văn lớn Dương Nghiễm Mậu. Thì người đặc trách về lông vịt và phân bón rat có quyền nghĩ cho tương lai văn học nghệ thuật xứ này. Văn hóa, ở cái giai đoạn này nó không có giá trị bằng phân bón. Cho nên nhà nước đã đặt những anh ngớ ngẩn với văn học vào chỗ của văn hóa. Ông Nguyễn Văn Thơ mèo mó nghề nghiệp, tương văn hóa là thuốc trụ sinh, thành thử văn hóa nó bị "đi đóm hóa". Rồi đây, ông Lê Minh Trí (lại cũng thầy thuốc) sẽ làm cách nào để văn hóa nết lại, giang mai, hắc lao. Hãy Wait and see. Văn hóa bị coi như đồng rúc thối, như một con đười đười khứa chờ "đi" ở đường Tự Do. Một cái giải thưởng cơm hàng năn nhà nước cũng còn cố tình quên, khi nào húng mới bày tro phát giải. Do đó, văn học nghệ thuật đã... nằm ở sòng hít tờ phê mà ngáp!

Nay ông Âu Ngọc Hồ khích lệ xuất cảng nghệ thuật cùng với sự xuất cảng lông vịt, nhập cảng phân bón khếch cho những người làm văn học nghệ thuật ở đây phân khởi vô cùng. Nhà báo Kiến Nghị (nhật báo Công Luận) cho rằng, hiện nay chúng ta chỉ mới có thể xuất cảng được các tác phẩm hội họa. Muốn hội họa Giao Chỉ phải hiểu được tâm hồn dân tộc Giao Chỉ. Mà muốn hiểu được tâm hồn dân tộc Giao Chỉ phải đọc thông chữ Giao Chỉ. Bộ Ngoại Giao và Văn hóa đã quên phối hợp với nhau để mở các lớp dạy đọc, viết tiếng Việt do các toa đại sứ Giao Chỉ ở nước ngoài đảm trách. Bày giờ chưa phải là muộn. Hãy gây thị trường "chữ nghĩa Giao Chỉ" ở thế giới đi, rồi hãy lo xuất cảng nghệ thuật. Chẳng đó, sự khuyến khích "sáng tác những tác phẩm xuất sắc" của ông... lông vịt mới có kẻ đáp ứng. Chứ bây giờ xuất cảng tác phẩm văn chương ra ngoài để... kho à?

Chúng tôi hy vọng, ngoài giải thưởng văn chương Mạc xuy xây, chúng ta sẽ có những giải thưởng văn chương Ma rốc, Công gô... nếu nhà nước đều có lòng như ông Âu Ngọc Hồ. Một người quên chuyện phân bón để bàn chuyện văn hóa. Những người khác quên chuyện văn hóa để bàn chuyện gì?

KHI LÔNG VỊT QUÊN CHUYỆN LÔNG VỊT ĐỂ BÀN CHUYỆN VĂN HỌC NGHỆ THUẬT



Đại hội đang bàn chuyện tổ chức, phân công quần chúng Cộng thì một nhân vật lù lù xuất hiện. Đó là Phúc Ngộ, chủ nhiệm nhật báo «NHÀ THỜ», một nhật báo của những người không bỏ phiếu cho Ngô Công Đức Phúc Ngộ tự Chuồng Chó dở trò bìm bịp. Bị trang quốc mẫu Tháp Thành mắng m.ư chủ mắng chó. Hấn cứu mất. Đại hội lại thảo luận giải pháp trái độn cho Giao Chỉ của mông xừ Sảng đản. Nhà văn Hồ Lô vì cái giải pháp này là giải pháp tam giác cân. Hấn đi rầm khải khốc thương đót nước đau khổ. Và, trong giây phút cực kỳ xúc động, Hồ Lô đã chửi đ. mẹ cả Tư Bản lẫn Cộng Sản. Ồi, những người quốc gia cực đoan phải biết đ. mẹ cả Cộng Sản lẫn Tư Bản là có chắc rồi. Thế giới còn hai thằng này, còn chiến tranh. Chẳng chiến tranh nơi này thì chiến tranh nơi nó. Thương Để ời, ngài có thiêng không? Ngài hãy làm nạn hồng thủy tiêu diệt những nước văn minh cơ khí và văn minh chỉ ỉ ỷ đi. Để chúng con, những kẻ lạc hậu được sống với đất hiền của Ngài. Trong lúc các nhân vật bị cuộc đời (và tự nhận) cho là sống sướng, nham nhở, khôn lặn bày tỏ tình tự dân tộc thì, hình như, hồn thiêng sông núi vương đầy mắt chúng nó.

Đem đá khuya. Nhiều người mót đá và thêm ngũ. Nhưng nghĩ tới hiệp định Genève năm nào chia cắt đất nước này thành hai mảnh và hàng triệu dân Bắc Kỳ và Bắc Trung Kỳ lũ lượt di cư vào Nam tìm ánh sáng tự do, rồi lại nghĩ tới giải pháp trái độn của mông xừ Sảng đản, có thể sẽ chia cắt đất nước còn một lần nữa và sẽ có một lần di cư nữa, đại hội đã nín đá, nín ngũ. Lòng yêu nước nhiệt thành chỉ có ở nơi này. Và, chỉ ở nơi này, người ta mới can đảm nhận mình ái quốc, ái quốc mà đếch có ngưỡng cái lỗ mòm. Các nhà lãnh đạo Chuồng Chó gồm chí sĩ Minh Võ, trang quốc mẫu Tháp Thành, chủ tịch Hội Tu Xuất, chủ tịch Hội Cựu Chiến Tu Chùa Một Cột, chủ tịch Hội Cựu Ma Cà Bông Hà Nội và hai nhà văn hóa Phong Ngựa và Hồ Lô nghệt cha nó cả mặt ra một lũ trước cái viễn ảnh... trái độn chó đé.

Bỗng chí sĩ Minh Võ hỏi ngớ ngẩn:
— Liệu có thể chia cắt thêm không nữa?
Trang quốc mẫu Tháp Thành đáp:
— Nó xảy ra thì rồi sẽ... sự đã rồi "Les Jeux sont faits".

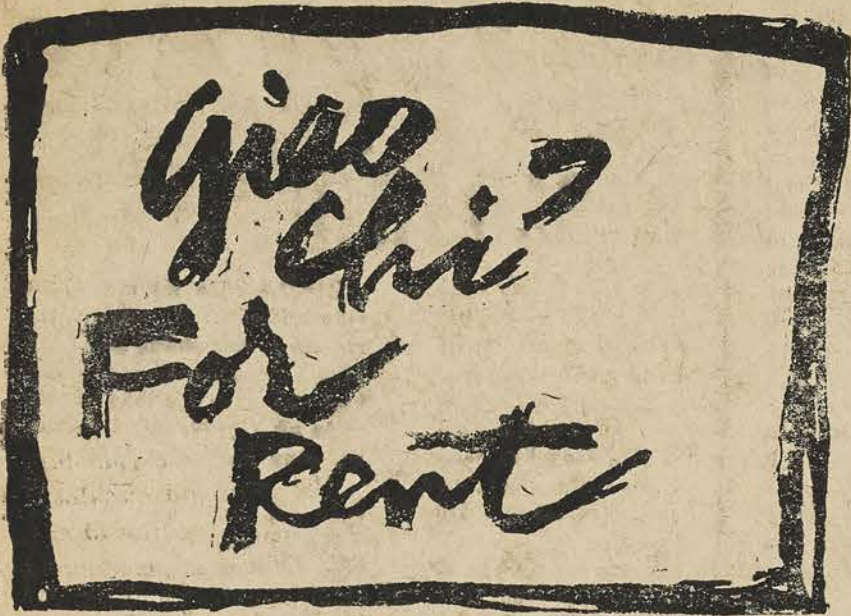
Nhà văn Hồ Lô cau kính:
— Sự đã rồi thế chó nào được.
Nhà báo Phong Ngựa văn gai dùi:
— Đúng, phải đá nước đá lâu vào những âm mưu chia cắt đất nước ta.

Ông chủ tịch Hội Cựu Chiến Tu Chùa Một Cột lắc đầu:
— Ồi, chỉ vì nhân loại không chịu nghe những lời khuyến cáo của Không Tử Giao Chỉ Nguyễn Văn Tự tức "bần đạo Hạnh Viên".

Phong Ngựa cười hỏ hỏ:
— Tô sự nham nhờ thời đại phải là thằng Nguyễn Văn Bần Đạo, các cụ ạ! Tôi không biết cụ Không ngày xưa có xưng mình là "bần đạo" không?

Hồ Lô nói:
— Cái đó phải hỏi Hiếu Chân tiên sinh. À, ông Minh Võ, tại sao ông không mời nhà văn Hiếu Chân giữ cho một mực. Có Hiếu Chân, Con Ong sẽ tăng thêm phần giá trị.

Minh Võ xua tay:
— Tôi muốn mời ông Hiếu Chân vô cùng. Lúc này, Con Ong đã đủ tiền trả xứng đáng cho những bài xứng đáng. Nhưng tôi sợ ông Hiếu Chân từ chối phủ phàng như ông Nguyễn mạnh Cồn đã từ chối, khiến nguyên chủ bút của tôi ngớ ngẩn, ciam nọc tự ái tuổi trẻ, không những đã đoạn tình với ông Cồn mà còn đã kích ông Cồn nữa. Tuổi trẻ là thế. Ông này và hồ đồ. Nhưng chẳng. Tôi biết Nguyễn mạnh Cồn vẫn thương bạn tôi. Ngay cả Chu Tử cũng không thể oán bạn tôi được. Oán ghét tuổi trẻ, oán ghét chúng tôi, xin hãy để bọn cường hào, bọn Cộng Sản. Đản anh chúng tôi xin hãy nhìn chúng tôi bằng những con mắt khoan dung. Và phải tự hỏi mình đã làm gì đau lòng đản em. Nếu đản em có lỗi, cũng phải tìm cách gàn gửi chúng nó, quên chuyện sai lầm của chúng n mới là những người có đại lượng. Nếu đản anh muốn ăn miếng trả miếng đủ với đản em thì còn gì là tự cách của đản anh. Chưa bao giờ những người làm văn nghệ bị hà hiếp và có đơn như bây giờ. Các anh còn lạ gì thằng bạn tôi. Nó suốt đời bị người ta xui vào con đừ ông chửi bới. Nó nặng tình cảm lắm. Ai đến tà oán với nó thẳng tay phang người mà nó không hề thù ghét Ông Chu Tử đã là xếp của nó nhiều năm, hẳn ông phải biết điều đó. Nó cay ông Hiếu Chân vì có dao ông Hiếu Chân khen bài phê bình sách của ông Lăng Nhân của nó rồi lại bênh ông Lăng Nhân phang nó hờ.



phóng sự
sống sượng

SÁNG TÁC TẬP THỂ

nó chưa lớn. Nhưng bây giờ, nó bệnh hoạn, bỏ nghề viết trào lộng, nó quên hết thù hận văn nghệ rồi. Nó sẽ không đá kích anh em văn nghệ nữa. Có thể, nếu ông Chu Tử mời nó, nó lại về như nó đã xin thôi việc bỏ ông Chu Tử cho mà coi. Nhưng nó phải chôn tên Thương Sinh đi. Nó cần đi một mình, sự nghiệp của nó không thể làm bằng cái tên Thương Sinh là nhà văn duy nhất trên thế giới viết về tuổi thơ. Anh yên chí, tôi sẽ mời nhà văn Hiếu Chân. Tôi không có tài như Không Minh nhưng tôi biết làm Lưu Bị.

— Còn thằng «bản đạo» ?
— Thằng chó ghê đó, hãy coi như giấy chùi dít. Nhắc đến nó, dù đề chửi, cũng làm nó nổi tiếng.
Chí sĩ Minh Võ, lúc này, ăn nói đâu vào đó lắm, khác xa với thuở ngài nằm bẹp nhà, đóng vai chí sĩ, cuối tuần mỗi của vợ vài bộ đi chịu ngựa chuồng đua đá bôm bốp. Chả là, Con Ong đang phần chần. Đọc giả coi chí sĩ nặng ký ló lăm. Chí sĩ Minh Võ xứng đáng là người làm đẹp cho nền đệ nhị cộng hòa với tờ Con Ong đối lập ra rít. Đối lập để «măng giê» ca ca ! Người triết lý :
— Tôi đã khuyên thằng bạn tôi rằng những thứ Đăng Giao không phải là thứ để nó phí lời miệt thị. Nói theo cụ Đồ Chiếu thì «Cổ đầu sen ấu mọc chum, Cổ đầu chan, khế sánh cùng lưu lê». Anh em trong nghề lạ gì thứ Đăng Giao. Đối với thằng bạn tôi, những

thứ Đăng Giao chỉ là chồi cùn. Không ai để lú chồi cùn trên nền nhà đất ngọc thạch cả. Nó và hành tinh của nó dám bị tị lương lậu với thằng bạn tôi đã là một điều xấu xược, hỗn láo. Nếu cần, tôi sẽ bọp nó vài cái. Rồi thôi. Cần gì phải dùng chữ nghĩa cho bản chữ nghĩa. Nó có chữ nghĩa đâu mà dùng chữ nghĩa với nó.

Chí sĩ Minh Võ quyết liệt :
— Kể từ nay, tôi ra lệnh cấm không cho cộng sự viên nào của tôi đá kích ông Chu Tử và con rề ông ta. Thằng bạn tôi hết viết Con Ong, thế là ân oán giang hồ đã đủ. Trừ khi ông Đăng Giao được «gà» đề đá kích thằng bạn tôi thì vấn đề sẽ khác đi.
Câu chuyện chống Cộng lại bị quên lãng. Đâu đây đã có tiếng gà gáy te te nhọn. Trời sắp sán. Có Thập Thành hừng về thành phố, đi một đường tao đờn mảy đàn thơ của Từ Diễm Đồng :

«Đêm sao đêm tối mỗi mờ mờ
Đêm đến bao giờ mới sáng cho
Con trẻ u ở chùng muốn dậy
Ông già thủng thủng vẫn đang ho
Ngọn đèn giữ trộm khêu còn nhỏ
Tiếng chó nghi người cần đã to
Làng nước ai ai chùng đã dậy
Dậy thì lên tiếng gọi nhà nho»
Ôi, nhà nho hôm nay chính là trí thức đó. Mà trí

thức thì «Fo- Rent» khá đông rồi. Chửi cha nhà nho, nhà nho còn không biết ngược, cứ nộp đơn xin vào sở Xĩa mần, nửa là thức dây đề tranh đấu cho dân tộc. Cái tình trạng này, đêm sẽ không bao giờ sáng cả. Và dân tộc mãi mãi thêm khát «con gió nồm Nam» để phân khởi ca khúc hát hạnh phúc theo cung đàn «gây khúc Nam» của Yên Đỗ Nguyễn Khuyến :

— «Ai xúi con cóc gọi vào hè
Cát nóng rung người nóng nóng ghê
Ngõ trước vườn sau um những cỏ
Vàng phai thắm nhạt ngán cho huê
Đầu cành bướm lượn oanh xao xạc
Trong tối đua bay đóm lập loè
May được nồm nam cơn gió thổi
Đàn ta ta gẫu khúc Nam nghe»

Cũng chưa bao giờ «ngõ trước vườn sau» đất nước ta đầy rẫy cỏ hoang như bây giờ. Cỏ hoang vong bản, cỏ hoang trí thức chôn lúi cỏ hoang liên hiệp rung lập, cỏ hoang tham nhũng, thổi nát, tham quyền cố vị... Loài cỏ hoang đã che phủ cả thiên chí của một số người có lòng với quê hương. Chúng ta đã vượt cả sự tiêu cực của các ông cha ta. Chúng ta chán nản, rã rời hơn nhiều. Chúng ta không dám mong ước «gió nồm nam» nữa. Bởi vì, mỗi lần «gió nồm» là mỗi lần chúng ta càng điều đứng.

Trang quốc mẫu Thập Thành thờ dài :

— Phải chi trí thức nước ta có lòng như chúng ta nhỉ ?

Chí sĩ Minh Võ nói :

— Trí thức «For rent» đâu có giá trị bằng đi và ma cô chống Cộng lên chiều.

Nghe cô Thập Thành ngâm thơ tiêu cực của Từ Diễm Đồng và Nguyễn Khuyến, đại hội nản đếch chịu nổi. Bây giờ mà ca cộng đồng thì thôi quá. Những kẻ có lòng đều muốn «Ốm vì đau mắt» như Trần Tế Xương :

— «Ai ốm riêng ai ốm một mình
Bảo ai ai cũng chỉ mần thính
Vừa đồng bạc lớn ông lang Sán
Thêm chút hào con chú Ích Sinh
Hỏi vợ vợ còn đang mắt chơ
Gọi con con những chỉ mê đình
Muốn mù trời chẳng cho mù nhĩ
Giương mắt làm chi buổi bạc tình»

Thời buổi này đúng là thời buổi bạc tình. Nhưng không thể tự chọc mắt cho nó mù được. Vậy phải làm gì ?

(KỶ SAU TIẾP)

TRONG HO NGOÀI LÀNG...

MỒ BẢO rêu rao

« Mồ này cả tiếng lại dài hơi
Mần cán ra tay chẳng phải chơi
Mộc đặc vang lừng trong bốn cõi
Kim thanh chuyển động khắpđới nơi»

Lốc cốc cốc...
Lốc cốc cốc...
Lốc cốc cốc...

Trình bà con làng nước hay :

RÚT VÀO VÒNG BÍ MẬT

Khi số Con Ong này tới tay bạn đọc kính mến, anh em tòa soạn đã rút hết vào vòng bí mật. Chả là, từ mấy hôm nay, Con Ong «bị» gọi tồ lô phôn đòi thanh toán. Không biết kẻ đòi thanh toán là Việt Cộng (vì caỵ cú hai cái xì lô găng tóc vấy chống Cộng, phánh quần chống Cộng) hay bọn Mafia tham nhũng, thổi nát, tham quyền cố vị. Dù sao thì chúng nó cũng là kẻ thù như bản của Con Ong. Con Ong không chấp nhận kẻ thù không xứng đáng. Cái thứ đón đường bán lén, phóng dao hay gài plastic ở tòa soạn không thể là kẻ thù của Con Ong được. Con Ong chỉ chấp nhận kẻ thù trước mặt. Hóa cho nên, Con Ong đánh bài «p ú lơ» là hay nhất. Mọi chó gì đề Việt Cộng hay tham nhũng, thổi nát nó giết mình một cá h lạng nhấc.

Vậy, bạn đọc kính mến, từ nay, anh em Con Ong lưu động tòa soạn. Cũng tôi không thể tiếp bạn đọc tại 101 Võ Tánh (sơ liên lụy đến báo Tiền cùng in ở một cơ sở) nữa. Các bạn hãy liên lạc với chúng tôi bằng thư từ. Thám tử của Con Ong sẽ tới 101 Võ Tánh nhận thư. Tránh voi chẳng hồ mặt nào mờ lỵ. Và, để «né» những quân khôn nạn tĩa từng mạng một, số tới, Con Ong có một quyết định mới. Bạn đọc sẽ nhận ra ngay quyết định ấy. Tôi chó gì mà chết khi chưa được hưởng hạnh phúc, phải không, thưa bạn đọc ?

NHỮNG GIẢI THƯỞNG CHO BÁO CHÍ

Song song với đề nghị xuất cảng các tác phẩm nghệ thuật, nhà Tổng trưởng Kinh tế còn lo một cái giải cho báo chí Giao Chỉ. Chuyên viên xuất cảng «lông vịt» và nhập cảng «phân bón» bỏ tiền túi ra 10 xín. Và hô hào các cựu sinh viên du học tại Mỹ đóng góp cho giải thưởng rậm rạp, xum xuê hoa lá cành. Mồ này hy vọng giải thưởng sẽ trị giá 1 triệu 1 trăm 18 ngàn đồng Việt Nam, ngang với giải thưởng Mác xây xây. Giải thưởng, như ông Âu Ngọc Hồ cho biết, sẽ phát cho thằng nhà báo nào góp công vào nền Kinh tế Giao Chỉ. Tức là, muốn được lãnh giải, những thằng nhà báo phải viết những bài báo xây dựng Kinh tế ra rít. Những bài đại khái : «Kinh tế nước ta đang tụt thang khủng khiếp. Xưa ta bị đô hộ, ta xuất cảng gạo đứng vào nhì thế giới. Nay ta độc lập, ta phải nhập cảng gạo Mỹ ! Và chưa bao giờ 10 tỉ 1 b rau mưng cả. Bạc ta sao mà vô d. yên rúa ! » Sẽ bị loại ngay ở vòng đầu.

Cái đề này, các Bộ khác sợ nơi gương ông Âu ngọc Hồ treo giải cho nhà báo xây dựng công chánh, thông tin, chiêu hồi, canh nông... Và giải càng lớn, càng đông bài báo bốc thơm quyết liệt. Các ông tùy viên báo chí sẽ thoát cái nạn thanh minh thanh nga. Bài diễm báo nào cũng thơm như chả chó. Cả xếp lẫn tùy viên báo chí cùng khoái tí. Một cách ngăn chặn đá kích đối lập bằng giải thưởng. Tuyệt vời nhờ ! Nhưng nhớ giải thưởng phải 1 triệu 1 trăm 18 ngàn mới «quyển rú». Vì, như thằng Đề Húc Cần dự tính nếu trúng giải, 1 triệu 1 trăm 18 ngàn đồng mới có thể bắt chước «nhà văn» Tôn Thất Thiện cấp nơi này một khoản, cho nơi kia một món. Chứ 10 xín thì cần quái gì công lưng viết bài «xây dựng» kinh tế. Hai phứa Cà Kê Đề Ngỗng là dự 10 xín rồi. 10 xín đề làm gì ?

Một chục quả «tiểu ngạo giang hồ» sợ còn thiếu !
Ôi, những cái giải thưởng văn chương, báo chí ở Giao Chỉ, sao mà rề rúng thế ! Nó làm bản cả văn chương.

QUÁI KIỆT ĐÌNH XUÂN THU Ở BANG SỨ QUÁN XIÊM LA

Báo chí vẫn chưa người giận vụ bốc thơm sứ quán Giao Chỉ ở Xiêm La của ông dân biểu Phạm chí Thiện. Bằng chứng là ông Đăng văn Nhâm vừa đi Thái Lan về, công nhân có đờ dáy ở Tòa Đại Sứ Việt Nam tại Thái Lan. Ông Nhâm hứa sẽ phanh phui cái mớ giẻ dờ này nếu ông Tổng Thành không dứt khoát thái độ với ông Đình Trình Chính. Bằng chứng là đại ca Tô Văn tiết lộ vụ đánh bạc tức «kỳ báo» tại tư thất ông đại sứ họ Đình bên Thái Lan. Vay vay...
Quái kiệt Đình Xuân Thu là tên đại gian đại ác trong tiểu thuyết «Thiên Long Bát Bộ» của Kim Dung. Gã này lãnh đạo Tinh Tú Phái, mặt phải ăn cháo đá bát, lừa thầy phản bạn, hiếp, đim cú lạy «mỗi gối quỳ môn sân tương phủ». Đình Xuân Thu có ngón «hóa công đại pháp». Gã mà cầm được tay kẻ công lực các kẻ là giải tòa hết võ nghệ của kẻ này. Khi ông Phạm chí Thiện bốc thơm Tòa Đại sứ Thái Lan, người ta có cảm tưởng ông đã bị thám đờn «hóa công đại pháp». Nhưng ở Thái Lan làm gì có Đình Xuân Thu đại gian đại ác, hiếp dâm và nịnh... các tướng Bên đó chỉ có ông Đình Trình Chính hào hoa phong nhã, một người rất sạch sẽ, hợp vệ sinh dưới con mắt chưa từng trái của ông bạn Phạm chí Thiện.

Trình bà con làng nước hay :

Lốc cốc cốc...
Lốc cốc cốc...
Lốc cốc cốc...

MỒ BẢO



NOC ĐỘC

CƠ QUAN TRANH ĐẤU CỦA HỘI ĐỒNG ƯƠI

Chủ nhiệm MA CÀ CHỚP Chủ bút MA BÙN Giám đốc chính trị MA CAO

ĐẶT VẤN - ĐỀ DÂN - CHỦ với ông chủ tịch hạ viện

★ Nếu quan niệm dân chủ theo kiểu ông Chủ tịch Hạ Viện người dân không được như con chó!

Sau khi Tổng thống tuyên bố tại Nha Trang là không thể chấp nhận cho mỗi người, mỗi phe đảng đưa ra một đường lối hòa bình, ông Chủ tịch Hạ Viện đã lên tiếng ủng hộ lời tuyên bố của Tổng thống. Nước ta thật là có phước, nhờ khí thiêng sông núi cuộn cuộn bay lên như khói xe buýt, nên các nhà lập pháp cỡ lớn luôn luôn đồng ý với hành pháp. Y hệt như cảnh «phụ xướng phụ tùy» trong một gia đình êm ấm.

Chẳng những hoàn toàn đồng ý với Tổng thống, theo sự tường thuật của báo Chánh Đạo, ông Chủ tịch Hạ Viện còn giải thích thêm: «Chế độ của mình là Chế độ dân chủ, thì mình phải tuân theo mệnh lệnh của Chính-Phủ. Còn ai bất đồng ý kiến với Chính Phủ thì phải đệ đơn lên Quốc Hội hay Tổng thống mà kêu nài, chứ làm sao có thể tự ý nói ra ý kiến của mình được!»

Đọc câu trên, nhiều người giựt mình, như bị hỏa tiễn địch rơi trúng đầu! Phải chăng báo CĐ đã tường thuật

sai lời nói của ông Chủ tịch Hạ Viện? Nếu vậy, sao không thấy cái chính. Vì không cái chính, nên đành phải coi những lời nói vàng... khề khề trên là của ông Chủ-tịch Hạ Viện.

Đại-Ngu là một nước dân chủ, có hiến-pháp chín nút vàng hoàng. Điều 12 hiến pháp ghi rõ ràng rành:

«Quốc-gia tôn trọng quyền tự do tư tưởng, tự do ngôn luận...» Tự do tư tưởng và ngôn luận, có nghĩa là thẳng dân, dù là cu đen hay cu trắng, đều có quyền tự do nghĩ, và nói lên bất cứ điều gì, đưa ra bất cứ đường lối, giải pháp nào. Miễn là những điều nói ra không bị luật pháp ngăn cấm. Hiến pháp cấm tuyên truyền và làm lợi cho Cộng Sản. Như vậy, thẳng dân chỉ bị cấm đưa ra những ý kiến có lợi cho Cộng Sản, còn ngoài ra, nói cái chó gì cũng được hết.

Ngoài ra, điều 19 bản tuyên - ngôn Quốc Tế Nhân Quyền còn nói rằng: «Người nào cũng được quyền tự do bày tỏ ý kiến...» Tất nhiên, được bày tỏ cả những ý kiến

khác với ý kiến của Chính Phủ. Nếu ông Chủ tịch Hạ Viện chưa có dịp đọc bản tuyên ngôn Quốc Tế Nhân Quyền, thì làm ơn hỏi mấy em học sinh đệ tứ, chúng thuộc lâu lâu.

Bây giờ, xin trở lại câu tuyên bố về dân chủ của ông Chủ tịch Hạ Viện.

Nếu ông Chủ tịch nói câu trên với dụng ý mỉa mai, thì xin bái phục. Và kính cần mời ông cộng tác với Con Ong. Mía mai như vậy thì nhất rồi.

Nhưng nếu ông nói với tất cả sự thành thật và nghiêm-trang, thì một là ông hoàn toàn không hiểu gì về dân chủ, hai là ông đã cố ý bóp méo ý nghĩa hai chữ dân chủ. Trong cả hai trường hợp, ông nên tự xét xem có còn xứng đáng để sắp sửa tái tranh cử chức Chủ Tịch Hạ Viện nữa không?

Dân chủ có nghĩa là người dân chỉ biết tuân theo mệnh của Chính-Phủ, không thể tự ý nói ra ý kiến riêng của mình. Dân chủ kiểu này, quả là không được bằng con chó Lành thân chó, muốn sửa thế nào cũng được, đâu cần làm đơn kêu nài với Quốc Hội

THỬ ĐẶT VẤN ĐỀ VỚI SỞ THUẾ

Theo những con số mới được công bố, thì trong năm 1967, số thuế thu được bảy trăm triệu (700.000.000 đ) tiền thuế lợi tức lương bổng của công tư chức, và chỉ thu được có trên hai trăm năm chục triệu (250.000.000 đ) thuế lợi tức của những người làm nghề tự do, như các nhà buôn, chủ cao ốc, luật sư, bác sĩ, xuất nhập cảng v.v...

Người ta được biết, số dĩ nhà nước móc được của công tư chức tới 700 triệu, tuy là giới lương ba cọc ba đồng, nghèo mặt rệp, là vì thuế khấu trừ trên lương bổng hàng tháng. Phải đóng thuế trước, rồi còn thừa tiền mới đem về đóng gạo, nên không chạy đi đăng nào được.

Trong khi ấy, giới giàu sụ như Ba Tàu Chợ Lớn, chủ nhà hàng, cao ốc, luật sư, bác sĩ, chủ tiệm thuốc tây v.v... lại chỉ đóng được có 250 triệu. Tại vì giới này làm nghề tự do, không ai biết rõ số lợi tức hàng tháng là bao nhiêu, nên có quyền tự do khai ma. Thu

một trăm, chỉ khai một đồng, và anh nào cũng ngoác mồm ra kêu không có lợi tức. Hơn nữa, đối với dân làm nghề tự do kể trên, được hưởng cái lệ, là có thể mặc cả, có kẻ bừ một thêm hai với nhân viên sở thuế trong khi đóng thuế. Mà cái gì đã mặc cả, thì tất nhiên, cả đôi bên cùng có lợi. Rút cục, có nhiều ông bác sĩ chỉ gõ đầu gối một buổi sáng, hay đỡ đẻ một phát, đã có dăm xấp, mà chỉ khai lợi tức hàng tháng chừng mười lăm hay hai chục ngàn! Có những anh luật sư đi xe hơi cả triệu mà khai lợi tức hàng tháng dưới... mười một ngàn. Có những tiệm thuốc tây tiền vào như nước mà khai mỗi tháng lời độ ba chục xấp! Và có những chú Ba Tàu sẵn sàng chỉ vài ba chục xấp để mua các nâng con gái, trong khi đếch phải đóng thuế, vì... lỗ đốn!

Nhà nước cần có biện pháp ngay về những chuyện bất công kể trên. Bắt thẳng đỏi rách đống, mà tha thẳng giàu sụ, như vậy coi sao tiện.

ĐẠI-HÀN MUỐN BAO THẦU GÁI VIỆT

Trong số trước, Nọc Độc đã bàn tới chuyện người anh em Phi luật Tân định thời gửi quân qua VN, chỉ vì bất bình với dân anh Huê Mỹ, khiến người ta tưởng là người anh em Phi mang quân sang Việt Nam, không phải là vì lý tưởng tự do cao cả, hay vì VN, mà vì... dân anh Huê Mỹ!

Hôm nay, xin nói chuyện về người anh em Đại Hàn.

Nhân dịp kỷ niệm năm thứ ba ngày người anh em Đại Hàn gửi quân sang đánh đấm ở VN, Tổng thống VNCH đã gửi một điện văn «Tri ân Quân lực Đại Hàn trong việc bảo vệ lý tưởng chung của chúng ta để tiến tới việc thiết lập và củng cố một Á Châu tự do, cùng với vai trò cao quý mà quân lực Đại Hàn đã thực hiện trong ba năm qua...»

Bức điện của Tổng thống kết luận: «Nhân dân Việt Nam sẽ ghi nhớ sự giúp đỡ huynh đệ mà quân lực và nhân dân Đại Hàn đã mang đến để bảo vệ tự do và an ninh cho VN, cho phần đất này của thế giới.»

Cùng ngày các báo đăng điện văn tri ân kể trên, trong một ký sự cũng đăng trên báo, hai Nghị Sĩ vừa viếng Đại Hàn trở về kể rằng: Hai ước vọng chính của Đại Hàn như sau:

1- Đại Hàn rất muốn gửi công nhân qua Việt Nam, một phần để giải quyết nạn thất nghiệp.

2- Đại Hàn rất muốn kết thân mật thiết với chúng ta. Họ muốn cho những gia đình Hàn Việt, giữa những chiến binh Đại Hàn độc thân và các thiếu nữ Việt Nam được thành lập càng nhiều càng tốt.

Hai ngày sau, trong một cuộc tiếp xúc với báo chí, ông Tổng Trưởng Công Chánh cho biết sẽ trao cho một nhà thầu Đại Hàn tái thiết các khu hòa hoãn «vì có sự can thiệp của Tòa Đại Sử Đại Hàn, và sự giới thiệu nồng nhiệt của Bộ Xây Dựng Đại Hàn, do đó Bộ Công chánh VN nhận thấy có khả năng chính trị nên đã trình lên Hội Đồng Nội Các quyết định. Và Hội Đồng Nội Các đã quyết định trao công tác này cho công ty Đại Hàn. Người ta biết rằng công ty này đã đặt hơn nhà thầu Việt Nam độ hai chục triệu đồng. Và người ta không biết Chính phủ phải thanh toán cho Công ty trên bằng Mv kim hay tiền Việt Nam

Trước khi dứt lời xin đồng bào cùng tôi hô to mấy khẩu hiệu sau đây:

- Công nhân các nước anh em muốn năm!
- Muốn năm!
- Gái Việt cương quyết lấy lính Đại Hàn!
- Cương quyết!
- Đàn bà Việt Nam làm mẹ vạn quốc!
- Vạn quốc!

thử bàn về chữ tín của nhà nước đại ngu

Một sự bất tín, van sự không tin. Người xưa đã dạy như vậy. Trong công việc giao dịch hàng ngày, nếu một cá nhân thất tín với người khác một lần, tự hậu, sẽ không ai tin tưởng nữa.

Trong việc trị nước, chữ tín càng quan trọng gấp bội. Nhà nước phải làm dân tin mình thì mới bảo được dân. Có bảo được dân, mới cai trị được. Một khi dân đã tin nhà nước, dù nhà nước bảo dân chết, dân cũng chết. Khi dân không tin nhà nước, dù có bảo ăn, dân cũng chẳng dám ăn.

Ngày xưa, có một ông vua ở bên Tàu, chuyên môn nói dóc, khiêng dân chẳng dám tin. Có một vị quan, muốn làm cho dân tin, bèn bày trò gom dân lại, lấy cây que bằng ngón tay, nhẹ như bấc, bảo hễ ai cầm được cái que đi một vòng sân sẽ thưởng ngàn lượng vàng. Cái que quá nhẹ, con nít cầm cũng được, nhưng dân đã có kinh nghiệm, đếch dám tin vào lời nói của quan, nên chỉ dương rân mắt mà nhìn. Mãi sau, quan đành bắt một tên lính lệ làm thử. Tất nhiên hẳn làm được, và lãnh thưởng. Từ

đấy về sau, quan bảo gì, dân mới tin mà nghe theo. Xem như vậy, muốn cho dân tin, thật khó.

Từ trên ba tháng qua, ít nhất, nhà nước Đại Ngu đã thất tín ba lần.

— Lần thứ nhất, nhà nước cải chánh kịch liệt nguồn tin thay thế ông Sáu Lèo. Rồi liền sau đó, đã thay cái rụp, thay hoa tóc, thay khôi bàn giao!

— Lần thứ hai, nhà nước cũng kịch liệt cải chánh nguồn tin Tướng Đồ Cao Trí trở về. Và bây giờ, Tướng Trí đã về từ lâu rồi.

— Lần thứ ba, nhà nước lại kịch liệt cải chánh nguồn tin thay Bác Sĩ Thơ ở chức vụ Tổng Trưởng Giáo Dục. Chỉ hai ngày sau khi cải chính ông Bác Sĩ tại mũi họng đã thay ông Bác Sĩ nhô răng ở cái ghế Tổng Trưởng Giáo Dục.

Đấy là những vụ rõ ràng hơn cả, còn những vụ tèm nhèm khác, chẳng muốn kể ra hết.

Ôi! Chỉ trong ba tháng đã thất tín ba lần! Đừng trách tại sao dân không tin nhà nước.

nọc độc minh xác

Có nhiều độc giả thắc mắc khi thấy Nọc Độc dùng quốc hiệu «Đại Ngu» để chỉ nước ta.

Có người hiểu chữ «Ngu» là «đốt», và tưởng Nọc Độc muốn dùng hai chữ Đại Ngu để có ý chê bai.

Sự thật là ngày xưa ở bên Tàu có một nước tên là Ngu.

Thời Hồ quý Ly, nước ta gọi là «Đại Ngu».

Chẳng có luật lệ nào cấm người ta dùng lại một quốc hiệu cũ. Ví dụ, ta có thể gọi Đại Hàn là Cao Ly hay Triều Tiên.

Những kẻ phụ trách trang Nọc Độc khoái cái quốc hiệu do Hồ quý Ly đặt ra, nên dùng hai chữ «Đại Ngu» để chỉ nước ta. Xin độc-giả hiểu cho như vậy. Và khi nào thấy những chữ như «nhà nước Đại Ngu», hay «Chính phủ Đại Ngu», thì phải hiểu theo cái nghĩa nghiêm trang và đứng đắn.

Kẻ nào có ý-nghĩ xấu, thì riêng kẻ đó đắc tội với nhà nước.

Tin tức... MINH

từ những việc nhỏ suy ra VIỆC LỚN CỦA NHÀ NƯỚC

Cách đây hai tuần, sau vụ thi cử «đi điểm», Nọc Độc đã đặt vấn đề với Hạ Viện, Thủ tướng, Bộ GD, và đi tới kết luận là đảng nào Bác Sĩ Thơ cũng phải rời khỏi chức Tổng trưởng GD. Sự việc sau đó, đã xảy ra đúng y như vậy.

Sau vụ cách chức BS Thơ, Thủ tướng đã giải thích về việc làm của mình dưới hình thức một bài phỏng vấn của cơ quan thông tấn nhà nước. Qua bài phỏng vấn này, người ta thấy một số điểm làm cảm, và mâu thuẫn đến khó hiểu.

1— Trước hết, dẹp câu hỏi «có phải vì tư thế của Thủ Tướng bị xúc phạm bởi vài hành động chống đối của Bác Sĩ Thơ mà Thủ Tướng phải quyết định thay thế ông không?», Thủ Tướng trả lời: «Tôi không hề nghĩ rằng cá nhân tôi đã bị xúc phạm, tôi lại càng không nghĩ rằng Bác Sĩ Nguyễn Văn Thơ đã hành động với ngụ ý đó». Và trả lời một câu hỏi tiếp, Thủ Tướng nói: «việc cử Tân Tổng trưởng Văn hóa GD và TN không ngoài mục đích tăng gia hiệu năng cho mặt trận VHGD, đáp ứng nhu cầu tình thế, và hoàn cảnh hiện tại, chứ không do một động lực nào khác». Nhưng cùng với bài phỏng vấn trên, các báo đã theo một nguồn tin từ nhà báo chí Phủ Thủ Tướng đề tiết lộ rằng vì BS Thơ giữ thư luân lưu chống đối Thủ Tướng, khiến Thủ Tướng gọi ông vào, và ông Thơ không chối chuyện này, nên Thủ Tướng đã quyết định cách chức ngay. Vậy thì, giữa lời giải thích của Thủ Tướng và sự thật của câu chuyện, nên tin cái nào?

chức». Bây giờ, Ngài lại bảo tùy ở ông Tân Tổng trưởng. Khi quyết định cách chức ông Giám đốc, Thủ Tướng đã ra lệnh thẳng, không hề tùy quyền của ông Cựu Tổng trưởng. Bây giờ, Ngài bảo tùy ở ông Tân Tổng trưởng Ông Tân quả là người có phúc hơn ông Cựu.

Những chuyện kể trên, đều là những việc nhỏ, không đáng kể. Những việc lớn đáng kể hiện nay là vấn đề đối phó với Cộng Sản, và đối phó với đồng minh. Từ những việc nhỏ, ta có thể suy ra việc lớn, và toàn dân có bổn phận tin tưởng vào sự sáng suốt của nhà nước Đại-Ngu. Kể nào không đồng ý kiến với nhà nước phải làm đơn kêu nài với Quốc Hội và Tổng thống, đáng như lời phân dạy của cụ Chủ tịch Hạ Viện

2— Đáp câu hỏi: «Thủ Tướng nghĩ thế nào về dư luận có sự tham nhũng trong kỳ thi tú tài vừa qua?», Thủ Tướng trả lời: «Các cơ quan điều tra hữu trách đang tìm hư thật. Chờ có kết quả đầy đủ, mới có thể xác nhận có hay không có tham nhũng», và «Nếu cơ quan hữu trách có tìm được hư thật, thì phần lớn cũng căn cứ vào những suy định hơn là bằng chứng...»

Người ta còn nhớ, khi quyết định cách chức ông Giám đốc Nha Khảo Thí, Thủ Tướng bảo đã có chứng cứ cụ thể trong tay, và vì thế, Ngài bảo thi cử đã bị «đi điểm hóa». Bây giờ «Ngài» lại bảo phải đợi kết quả điều tra mới biết kỳ thi vừa qua có hay không có tham nhũng. Hơn nữa, «Ngài» bảo rằng nếu có tìm được hư thật, «thì phần lớn cũng căn cứ vào những suy định hơn là bằng chứng...», Thủ Tướng là người luôn luôn đề cao tinh thần trọng pháp, mà cho rằng có thể tìm được sự thật bằng cách... suy định, đó là một sự lạ. Chắc những bằng cứ cụ thể của Ngài đã bị kê cấp lên vào lấy hết!

3— Về số phận của ông Giám đốc Khảo Thí, Thủ Tướng nói rằng: «Nếu ông ấy vô tội và được đặt ngoài trách nhiệm tinh thần, thì tùy quyết định của ông Tân Tổng trưởng, đương sự có thể trở về nhiệm vụ cũ»

Còn nhớ, trước đây Ngài nói: «Nếu vô tội, ông Giám đốc Khảo Thí sẽ được phục

ÔNG NÀO ĐÚNG? ÔNG NÀO SAI?

Cách đây ít lâu, ông Phó Tổng Râu Kém bỗng dựng thầy cho Cụ Lâm báo Xây Dựng cái tin đang có âm mưu đảo chánh-Khiến thiên hạ giật mình đánh thót.

Sau đó, một cụ Nghị cũng hòa vào, quả quyết có âm mưu đảo chánh thật. Lại bảo có cả chứng cứ hẳn hoi. Và quả quyết: Nếu kẻ chủ mưu đảo chánh là «ngoại bang» thì sẽ biểu tình vây tôn đại-sứ. Nếu kẻ chủ mưu là dân ta vàng mũi tẹt, thì có thể «lấy theo» làm kỷ niệm. Rõ chán mở đời.

Đã bảo có bằng chứng chắc chắn, thì còn «Nếu» làm đếch gì nữa!

Nhưng sáng 21-9, tại xưởng chữa tàu của lính đi biển, đáp một câu phỏng vấn, Bác Hương quả quyết: «Bây giờ làm gì có chuyện đảo chánh nữa. Ai muốn làm, tôi nhường!»

Vậy thì có âm mưu đảo chánh hay không? Ông nào đúng? Ông nào sai?

Riêng Con Ông không có âm mưu đảo chánh, nhưng muốn «làm tí», chẳng hiểu Bác Hương có nhường không?

KỂ VỀ NGƯỜI ĐI

Tuần qua, dư luận vẫn sôi nổi quanh mấy chuyện đi và về.

Trước hết là chuyện ra đi của cựu Thủ tướng Nguyễn Văn Lộc. Tuy theo tin tức, chỉ là một chuyến đi thăm vợ. Nhưng ai biết đây là đâu. Sự ra đi nào chả có lý do chính đáng!

Chuyện về sôi nổi nhất, là «ngày trở về» của Đại tướng Dương Văn Minh. Tuy người về chưa về, mà dư luận đã đồn um ùm đủ thứ chuyện. Một tuần báo Mỹ mới đăng ảnh của Tướng Minh đang đánh quần vợt. Tuy ông đã già, đầu bạc, nhưng còn tráng kiện lắm. Vẫn theo báo này, thì suốt từ ngày ra đi đến nay, hàng tháng Chính-Phủ Việt Nam vẫn phải trợ cấp cho Tướng Minh một số tiền là 1.800 Mỹ Kim. Tính ra tiền Việt Nam, vào khoảng ba trăm ngàn đồng. Nghĩa là mỗi ngày có quyền tiêu 10 ngàn. Đối với một người như Tướng Minh, số tiền này có đáng là bao!

Bên cạnh chuyện trở về của Tướng Minh, theo tin UPI đánh đi từ Hương Cảng ngày 25-9-68, thì Tướng Nguyễn Hữu Cồ đã nói với phóng viên hãng này là ông chỉ muốn trở về nước để sống như một công dân thường, mà Chính Phủ không để cho ông về.

Câu chuyện Tướng Minh coi như tạm xong. Nhưng chuyện Tướng Cồ kể ra hơi lạ.

Trước đây, đúng vào thời nhà nước Đại Ngu phát động chiến dịch bài trừ tham nhũng, Tướng Cồ đã bị kết tội tham nhũng, và bị cấm trở về nước trong một chuyến công du. Bây giờ nhà nước vẫn còn tiếp tục theo đuổi sứ mạng bắt tham nhũng. Hơn nữa, Thủ tướng Hương còn nhất định kiểm cho được vài cái đầu tham nhũng đem ra đập cho bá tánh coi chơi.

Nếu quả thật Tướng Cồ tham nhũng như nhà nước kết tội, thì chẳng những nên cho phép ông ta về nước, mà còn cần trời cở đem về truy tố ra tòa mà xét xử. Vừa bắt tham nhũng, vừa «chê» tham nhũng như vậy, dân đen còn biết đường nào mà mò?

Nhược bằng ông Cồ không mắc tội tham nhũng, thì phải cho ông ta về nước để minh oan.

Cái sự đòi về nước của ông Cồ, khiến người ta phải suy nghĩ làm cần như sau:

— Nếu ông Cồ tham nhũng

đúng như lời buộc tội của nhà nước, mà vẫn đòi về thì có nghĩa là ông ta coi thường luật pháp, ông ta tin rằng một Tướng lãnh như ông, dù có tham nhũng, cũng không ai dám xét xử, nên không sợ, cứ về.

— Nếu ông Cồ đòi về vì tin ở sự trong sạch của mình, tin ở sự công minh của luật pháp thì chẳng hóa ra nhà nước đã «đồ gian» cho ông ta tội tham nhũng hay sao?

Nếu nhà nước Đại-Ngu không giải quyết đôn đốc vụ này, thì coi như chẳng lấy gì làm «sáng giá» cho lắm.



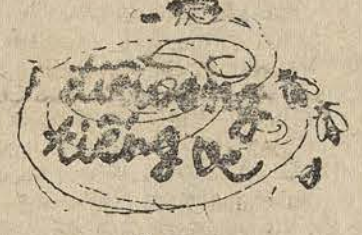
Chỉ bốc thơm
Không bốc thổi
Bổ đưa nào nói dối

GIẢI BÁO CHÍ
Ông Tổng Trưởng Kinh Tế vừa đề nghị với Hội Cựu Sinh Viên du học Mỹ lập một giải thưởng báo chí cấp hàng năm cho phóng viên báo chí có tài, và ông sẽ tặng 10.000 đ cho giải đầu tiên.

Xin hoan hô hết mình ông Tổng Trưởng Kinh Tế. Từ trước tới nay, người ta tưởng bộ kinh tế chỉ biết ba cái đồ xuất nhập cảng, như gạo, Thái Lan, heo đông lạnh, xe Nhật Bản v.v... Ai ngờ, mới đây Bộ Kinh Tế đã khuyến khích các văn nghệ sĩ xuất cảng nghệ phẩm, và bây giờ, có nhà ý nghĩ tới mấy thằng nhà báo, đề nghị lập giải, và tặng tiền treo giải. Chẳng biết 10'000đ kể trên là tiền Đô la, hay tiền Việt. Nếu là Đô la, mới có hy vọng mua xe hơi. Nếu là tiền Việt, chỉ mua được một bánh xe mô bi lét. Chán mở đời!

Ông Tổng Trưởng đề nghị sẽ tặng giải cho các phóng viên báo chí có tài. Thế nào là có tài? Tiêu chuẩn chọn lựa ra sao? Theo Bốc Thơm, thì nên tặng giải cho những ai hót hay hơn cả. Và chỉ nên chọn người ngoại quốc mà tặng. Họ sẽ dùng cái tài hót, để ca tụng nước ta ở nước họ, thế là mình đỡ tiền quảng cáo.

Ô.Kê?



GIAO ĐIỂM

Cách đây ít lâu, ông Âu Trường Thanh đã mang vợ con sang Paris, sau một thời gian tha thiết tranh đấu cho cái dân tộc đau khổ và nghèo đói này. Nhưng tranh đấu mãi chán quá, nên đành bằng bề nhau ra ngoại quốc mà sống.

Tuần rồi, tin tức cho biết luật sư Nguyễn Văn Lộc, cựu Thủ Tướng, đã lên đường sang Pháp với vợ.

Ông Âu Trường Thanh từng chống lại đường lối của ông Tướng Râu Kém. Cuối cùng, đã đi Paris. Luật sư Lộc đã từng hợp tác chặt chẽ với ông Tướng Râu Kém, cuối cùng, cũng đi Paris!

Ông Âu Trường Thanh đòi nắm chính quyền để làm tốt cho dân. Nhưng không nắm được chính quyền, nên đi Paris.

Luật Sư Lộc nắm được chính quyền, hứa hẹn làm tốt cho dân. Rồi cũng đi Paris. Mới đây, lãnh tụ Cộng đảng Tiệp Khắc Dubcek nói một câu khá chí lý «Vi đảng không thay đổi được cuộc sống của dân, nên phải thay đổi đảng».

Khẩu hiệu của các nhà chính trị VN, dù để nắm được quyền cai trị hay chưa, là: «Vi các lãnh tụ không thể làm cho dân sung sướng, nên phải hướng sung sướng một mình».

Ồ hô! Tất cả mọi con đường đều đưa tới Paris!



Người quân tử
bịt mũi mà đọc

NHỜ CÁC THẦY TÍ

Mỗi sáng, đài phát thanh đều có loan tin về tai nạn lưu thông, và kêu gọi mọi người tôn trọng luật lệ, như vậy là tốt lắm.

Nhưng luật lệ không phải chỉ áp dụng cho dân, mà cần áp dụng cho mọi hạng người, Chính những người có trách nhiệm thi hành và bảo vệ luật lệ, càng cần tôn trọng luật lệ hơn ai hết.

Ngày 29-9, Bốc Thối đi tới chỗ bùng binh ở ngã năm Công Quỳnh. Võ Tấn, P. Ngũ-Lão thấy một thầy Cảnh Sát thổi tu huýt gọi một loạt 4 xe hơi áp vô là để bắt phạt, vì tội không vòng cái bùng binh đúng theo mũi tên chỉ. Như vậy là phải làm Mũi tên chỉ để xe cộ đi vòng chừ đâu phải về ra để cho con nít nó chơi.

Nhưng sáng 30-9, hồi 10 giờ kém 10, chính mắt Bốc Thối được chứng kiến một xe Jeep Cảnh Sát không còi ù, không có vẻ gì là khẩn cấp, đi theo hướng Chợ Lớn-Sai gòn đã từ Võ Tấn nghẹo trái sang Công Quỳnh mà không thêm vòng bùng binh như mũi tên chỉ. Bốc Thối ghi rõ cả số xe, nhưng chẳng tiện ghi ra đây sợ mấy thầy bị cáo tội nghiệp.

Nhờ mấy thầy một tí. Luật lệ đâu phải là thứ chỉ để cho dân xài.



CÁI KÊ DÊ NGÔNG

NGÀY LÍNH LƯƠNG CỦA LÍNH...

Những em hay bô bô cái mồm, tự nhận là người yêu của lính, hãy tới đây mà coi cái ngày các anh lính lương. Không còn có gì thể thâm bằng. Riêng tờ thông cáo và thêm cái bảng đen ghi chữ «lịch trình phát lương», đọc lên đã là một sự chiến bại, như phát chần và bố thí. Đã một thời kỳ, người ta bắt đổi danh từ phát lương bằng danh từ trả lương, nhưng chỉ rồi một hai tháng sau, cái chữ phát lương lại đặc dụng.

Lính cũng chẳng bao giờ để ý đến danh từ. Phát lương hay trả lương, thì cũng là việc thờ tay ra, cầm lấy một xấp giấy xanh, đỏ mông teo. Đám đông bu lấy quanh anh chàng phát tiền. Tiếng la chí chèo, tiếng cãi nhau ồm ồm. Không một lần phát lương nào, mà không phải cầu cứu tới mấy chàng Cu Xê. Nghĩ cũng lạ... Tại sao không xếp hàng, chờ tới lượt mình, giống như lính nước Cờ Hoa. Nhưng lính cũng có cái triết lý của lính :

— Đồng tiền lãnh trước là đồng tiền khôn. Đồng tiền lãnh sau là đồng tiền dại. Lỡ một cái, ngày mai, hay lát nữa có chuyện gì, tiền không còn, có phải là đói vêu mồm ra không. Tốn sức lao động một tí, nhưng mà có đồng tiền cầm chắc trong tay mới thật là vững bụng, đỡ thấp thòm lo lắng...

Cái chuyện chờ tên vêu mồm, không phải là chưa xảy ra. Lần tuyệt vọng nhất là hồi Mèo cúp viện trợ, thời ông Cổ Ngô-dinh-Nhu. Không hiểu ông Cổ có điều chi học hặc với dân anh đại cường quốc, nên dân anh cúp ngang xương ngay tiền... Ấy thế là vét hết tiền ở khắp nơi, loay hoay như gà mắc đề, mà cũng không đủ tiền để trả cho lính. Thăng nào lãnh muộn, ngày đó, chờ đợi tiền một cách thoi thóp, khắc khoải. Những lần sau là vào mấy dịp đảo chánh, biến cố. Đường ra thành phố bị phong tỏa, nên thăng phát tiền không ra được nhà băng. Lại có một sự chờ đợi và lo lắng tới vụ làm việc công quả cho Nhà Nước.

Bởi vậy, khi tới ngày phát lương là lính gọi nhau ới ới. Công việc gì thì cũng đề đó. Lịch trình phát lương dù có treo, có dán, có viết bằng phấn đủ màu trên bảng đen, nhưng chẳng thăng lính nào thèm để ý. Vì thế cho nên, chung quanh cái màn lính lương còn thêm phụ diễn một màn năn nỉ :

— Giờ này, đâu phải phần sớ của anh !... Về phòng làm việc !... Tôi mười giờ xuống lãnh...

— Thôi mà xếp ! Cứ cho tôi ký cái bông rồi tới mười giờ, tôi xuống lãnh tiền cũng được mà ..

Ký xong cái bông, cái thăng vừa năn nỉ, lại dứt cái bông vào cái cửa sổ nhỏ xíu. Ở chỗ đó, thế lính lương đã cao bằng mặt Đạm Tiên. Rồi thì vài ba thăng tụ họp nhau, bắt đầu đấu láo về đủ các vấn đề. Thời gian đấu láo, ít ra là hai giờ đồng hồ. Thăng nào cầm được tiền lúc chín giờ, là những thăng đã kê ngay ghế bố, ngủ trước cửa phòng lương từ đêm hôm qua.

Ngày lính lương của lính là ngày họp mặt... Nhiều khi, cả tháng không gặp được mặt nhau, chỉ có ngày lính lương là không thiếu một thăng nào. Lũ lính thành phố, kể từ ngày cấm trại đầu xuân, cứ hề được một tí tẹo thời giờ nào quan lớn không ngó tới, là biệt phái ngay sang đại đội người nhái... Từ ngày danh từ «thợ lặn» ra đời, các em gọi «tô lô phôn» vào đơn vị để nói chuyện với «chàng», thường được những chiến hữu của «chàng» trả lời thật lễ phép và thân nhiên, không có một chút nào đùa cợt.

— Ông cho tôi gặp ông X...

— Dạ, thưa cô, ông ta «đi bay»...

Lại có giọng ngập ngừng :

— Ông cho tôi gặp ông Y...

— Dạ, thưa cô, ông ta được biệt phái qua hải quân, ở đại đội người nhái. Ông bây giờ là «thợ lặn»...

Đại khái như vậy... Ngày lính lương thành ra một ngày vui nhất và cũng «cảm khái» nhất. Một tháng mà không có một ngày lính lương thì chẳng biết được thăng nào còn sống, thăng nào «ngòm củ tí». Gặp được mặt nhau, chúng nó mừng lắm. Những vấn đề chính trị, những vấn đề văn học, nghệ thuật, những vấn đề ăn chơi đều được đấu rất kỹ. Đấu để cho qua thời giờ chờ đợi. Nhiều khi những chuyện đấu láo còn lan sang các vấn đề phê bình diễn văn, diễn văn mà các ông lớn đọc. Chúng nó thích xuyên tạc và phóng tác những câu văn chương, được kể như khuôn vàng, thước ngọc... Khi một tác giả văn chương nào mà đã được mang tới trước cửa phòng lương trong lúc chờ lãnh tiền, thì tác giả đó đã kể như cuộc đời văn nghệ xuống dốc. Bài diễn văn của một ông lớn, đọc trước giờ hạ huyết một ông lớn, có câu «anh chết để chúng tôi sống», cũng bị mấy thăng lính phê bình :

— Ông ta nói như vậy, ... kỹ thì thật đúng. Anh chết để cho chúng tôi còn sống với chứ. Anh mà còn sống, với chế độ kiểm soát cấm trại gắt gù của anh thì chúng tôi làm sao sống được. Câu nói đó đúng là câu nói đáng đồng tiền, bát gạo...

Tiếng cười vang, át cả tiếng đang gây lộn nhau trước cửa sổ lãnh tiền.

— Mang ra ngoài kia mà đếm tiền. Để chỗ cho người khác còn vào lãnh...

— Ông phải đếm ở đây, thiếu, ông còn khiếu nại. Mang ra ngoài kia đếm, thiếu của ông, vợ ông nó đánh ông thì sao ?...

Rồi mặc cho lũ người đứng ngoài thúc dục, thăng lính sợ vợ cứ đứng đó đếm tiền. Kể ra thì cũng đáng nghi lắm. Các ông phát lương bằng giấy bạc mới, muốn cho mau, cứ dùng cái lối trừ đi số ghi trên giấy bạc. Lỡ có thăng nào rút đi một tờ ở giữa là đời... ăn mày. Cần thận một chút cho chắc ăn. Tối lúc anh chàng Cu Xê phải can thiệp :

— Thôi xin ông... Còn nhiều người chờ... Có một cái cầu tiêu mà ông ngồi lâu quá... Còn nhiều người cầm giấy chờ tới lượt mình...

Anh chàng Cu Xê nói được một câu khôi hài, cười lên hơ hớ, tưởng rằng có duyên lắm. Không thấy có tiếng cười theo, anh chàng lấy làm một sự ngỡ ngàng, và bắt đầu dờ dờ trò hung hãn, đẩy tất cả mọi người đứng xa cửa lãnh tiền.

Mấy anh Cu Xê thường tự cho mình là một thứ oai quyền, thích kết tội thiên hạ bằng câu «cái lại nhân viên công lực trong lúc thi hành nhiệm vụ». Những anh chàng đó thường «bảo hoàng hơn cả vua», thi hành lệnh cấp trên một cách thật kỹ, quá mức ấn định. Như vụ ông Phó Tổng đi coi văn nghệ ngoài trời với lính, nhân ngày kỷ niệm lớn của quân chủng. Mấy chàng Cu Xê đã lấy giấy kẽm gai rào hơi kỹ chỗ của ông Phó Tổng ngồi. Mà chỗ của ông ngồi thì quá lớn, nên lính coi văn nghệ diễn xuất qua lỗ hồng kẽm gai. Nhưng có cái may là vì cấm trại lâu quá nên không thăng nào bit mẩn bỏ về. Chỉ chờ thể vài câu thăm trong bụng, rồi ngồi xuống bãi cỏ nghe vài lời phi lộ của một ông văn nghệ lon lon :

— Chúng tôi rất lấy làm ân hận vì không biết hôm nay có sự chủ tọa của ngài Phó Tổng. Vì tưởng là diễn cho lính coi nên có hơi... bê bối...

Những cảnh đó lại được lính mang ra làm đầu đề hội thảo trước phòng lãnh lương. Vui quá là vui... Tới coi lính lãnh lương, vui hơn là coi văn nghệ. Đủ cả các màn hài kịch, bi kịch. Hài kịch nhiều khi thật đản thui. Những câu nói phạm thượng, không cần phải giữ mồm, giữ miệng, dù rằng có sự có mặt của các ông Cu Xê. Một thăng vừa rút cây «pạc-ke» ra ký sớ lương, đã bị một thăng khác chỉnh ngay :

— Mày ký sớ lương lính thì phải ký bằng cây viết Bic. Khi nào mày làm lớn, được ký sắc luật tổng động viên, thì mày mới được quyền ký bằng... tám cây viết «pạc-ke». Cười thì được quyền, vì này... sắp có tiền.

Những màn hài kịch thường tới bất ngờ... còn những màn bi kịch thì diễn ra thường xuyên. Lăn vào đám đông lại còn có vài ba chiếc áo màu, thoang thoang mùi nước hoa *intimate*. Lũ ka ki nhao nhao lên :

— Đàn bà, con gái tới cái chỗ này làm gì ?...

— Dạ, thưa em đi lính lương của nhà em. Anh ấy đi du học, có viết giấy ủy quyền cho em ở nhà lãnh lương, để còn mua gạo cho các cháu...

Một thăng nhún vai như Tây :

— Thôi, đi về đi... Vài hôm nữa, chờ chúng nó lãnh hết rồi tới lãnh. Bây giờ mà bà chen vào đó là nát người bà ra. Đi về nhà cho... được việc chính phủ.

Người đàn bà nhìn đăm đăm, ngạo ngạo một chút rồi... đi ra phía cửa. Tôi muốn nói an ủi vài ba câu, chợt có tiếng gọi :

— Dê Húc Càn... ông Dê Húc Càn đâu ?...

Tôi «dạ» một tiếng rồi xông vào giữa biên người. Huých, hự... hự... cốp ối... giầy người ta vừa mới đánh bóng !... Rách mẹ nó cái áo rồi !... Tôi thờ hồn hèn chia tay về phía ông phát ng ân :

— Mười ngàn, chín trăm chín mươi chín đồng... Lại chen ra. Lại huých, lại lên đầu gối. Một mình xông pha như Triệu Tử Long ở trận Đương dương Trường Bản. Vừa cầm tiền đi ra, tôi vừa nhăm tính :

— Năm ngàn trả tiền học với năm ngàn trả tiền ăn nội trú cho ba đứa con. Mình còn hơn chín trăm. Sống với 33 được 1 ngày hôm nay... Lính cứ biết sống được ngày hôm nay...

DÊ HÚC CÀN



tâm sự của người lên bà có ông chồng bị... té-re

SỨC VOI

Không biết quý bà, quý cô, quý dì quý thím, quý chị... có ai từng gặp phải ông chồng bị té-re như ông nhà em chưa nhỉ? Ai sao không biết, chớ cái trường hợp của em nó khốn lộn không thể tả được!

Này nhé: chẳng gì em cũng nổi danh là TRĂNG SÁNG một vầng, giá mà hồi đó chiếu phải một vườn CHÈ thì thật chết em, nó sẽ mê ly sụp lác tới bởi hoa lá còn chi là ánh trăng rằm! Maysao em lại chiếu đúng được một vườn THƠ VĂN TAO ĐÀN, mà cũng không phải thứ TAO ĐÀN chính hiệu Củ Xuân Diệu chỉ biết "run với gió, mơ theo trăng, và vờ vờ cùng mây", trái lại vườn của em tuy mang cái tên có vẻ TAO ĐÀN chứ thực ra mỗi ngày đều "run với ống chích, mơ theo đô la và vờ vờ cùng Penicilline", cái đó là em chịu nhất! Bởi vì cái xứ bốn ngàn năm văn hiến này tuy vậy mà ngọt ngào khó thở, mình chỉ "bây" một chút là có thể trái nắng trở trời ngay, không như dầu đầu bụng thì cũng é-răng buốt xương, có khi lại tắt kinh, bí đại không chừng!

Riêng phần em, t'ời gian gần đây nhờ siêng năng "vận động", "đi" lại nhiều, nên đã "khoẻ" trở lại y như hồi cách đây 6.7 năm, không đến nỗi "tắt kinh" như sau lúc Bà Cổ của em từ giã chú-g em ra đi không hẹn ngày trở lại.

Nhưng một mình em "khoẻ" cũng chẳng sướng ích gì em muốn cho cây nhà lá vườn nhà em cũng được "khoẻ" như em, để cho đúng với câu tục ngữ Mèo: "Khoẻ chàng sướng nàng, tắt hồ Mi-chi-găng cũng can"! Nên em mới chịu khó lặn lội nước nổi "đi" Mỹ một phen (hay là mấy phen em cũng chả nhớ nữa), để sửa sang cho vườn nhà em cũng

có một «bộ» tịch như ai, chứ không có, rồi em «thượng» một mình, chán thối tía!

Nhờ em «đi» cũng kỹ, nên vườn TAO ĐÀN nhà em đã vô BAUDUC bành chạc. Em những tưởng đã đến lúc phu phụ đồng sàng, có thể sánh vai nhau đồng ca như cặp Ngọc Cầm Ng-hữu Thiết:

Đêm nay mới thực à đêm
Aidem trăng sáng chiếu lên vườn...tao đàn!
Đề đầu lại có vằm thẳng cha ở tầng dưới
khi không đâm ba chẻ củ vò, làm cho cái bộ
bầu đục bị lộn xà ngầu, rồi cả đến vườn
TAO ĐÀN nhà em cũng bị lâm râm đau
bụng.

Thấy vườn rên, em mới hỏi:

— Vườn ơi! Sao thế?

Vườn trả lời:

— Khờ rồi! TAO ĐÀN bị trúng khối
NHANG TRỪ MUỐI rồi, đau bụng quá,
Trăng Sáng ơi!

Em nghĩ ngay đến cách chữa của các cụ xưa:

— Đau bụng hả? Lấy bụng mà chườm
có được hôn?

Vườn đây này:

— Ý không được! Chườm thế thì nát
hết bộ bầu dục còn gì?

Em hốt hoảng:

— Thế thì biết làm sao? Bị giờ uống
thuốc gì? Thuốc của Vườn đâu? Vườn là
Lang Tây mà!

— Cũng không được. Thuốc của Vườn là
thuốc Tây, thuốc Mỹ không giải được chất
độc của NHANG MUỐI, chỉ có thuốc của
ông thầy Pha-ra-ri ngoài Tháp Chàm đó! «Đi»
mau lên kẻo Vườn... té-re đến nơi rồi! «Đi»
mau lên!

Em quỳnh lên chạy ra ga, nhưng xe lửa
hồi này đâu có chạy được tới Tháp Chàm! Mà
đi E-Giao Chỉ thì ở đó làm gì có phi trường
để đáp xuống?

Em đành trở về khuyển Vườn:
— Thôi, hay là Vườn chịu khó... đi cầu
vậy! Ở trên báo CON ONG có cái W. C
tốt lắm, có lẽ nó kỳ độc, vô đó ngồi khỏi sợ
NHANG MUỐI, may ra hết đau bụng.

Khờ một nỗi là VƯỜN TAO ĐÀN nhà
em cũng lì lợm, nhất định không chịu đi cầu,
thà là... ra quần! Lại còn lui cui đi kiếm
sách trắng, sách đen toan đập tắt NHANG

Em biết phân minh thân gái tượng bồ, mười
hai bến nước là mười hai cây cọc, lớn nhờ
nhỏ chịu, hướng chi sách đã có câu «xuất giá
tòng phu, chừm nào phu tử mới được tòng
mợ», cho nên khi phu đã... sưng thì phụ
phải tùy, chừm nào phu có... té-re thì phụ
đành xách bó rữa đít dùm chứ biết sao? Tuy
nhiên, nghe thấy có ông coi về y tế công cộng
nói:

— Lúc này chưa có triệu chứng dịch tả,
chưa ghi nhận trường hợp là chảy té-re nào...

Em đã thăm yên tâm, may ra thì Vườn nhà
em tại qua nạn khỏi, chớ đến khi NHANG
tắt!

Ngờ lâu, mới quay đi quay lại, đã nghe
tiếng rột rột trong lòng Vườn nhà em, và quả
nhiên là Vườn đã bị... Tào Tháo đuổi, đứng
quần bê bết vàng khè! Thế có khổ không!
Hồi này đã bà:

«Nếu chưa đi... thì chưa động phòng!»

Ai bảo không chịu nghe lời!

Nhưng mà thói giận cây nhà lá Vườn mà
chi, em tức là tức cái phong thổ, khí hậu ở
đây nó không hợp với lực phủ ngũ tạng của
chúng em, nên em mới la lớn:

— Cứng tôi chán cái xứ này ghê! Toàn
là vịt xiêm lai, độc thấy mồ, chừa ăn đã té
re!

Còn với Vườn Tào Đàn nhà em, thì em
đành sửa lại câu ngâm cho nó hợp tình, hợp
ca...h:

«Nếu chưa chịu kỹ... thì chưa động phòng!»

Và sau đó, chúng em cũng sẽ đồng ca:

Đêm nay mới thực à đêm -Ai đem
TRĂNG SÁNG chiếu lên... VÈ VƯỜN!

SỨC VOI

BAN T.V. CẢNH (KBC 4022) Cảm ơn tất cả bạn đọc Con Ong của Bình Chung Phương Hoàng... Tuy rằng phải vận dụng hết trí thông minh để hiểu lá thư của bạn, nhưng cũng vẫn thích thú với những câu chữ không cần tới văn chương. Thú thực với bạn là đọc xong thư bạn, mệt lắm, mệt như vừa... nằm với đàn bà. Thân.

BAN BUM BLE BEE (Tân Định). Chúng tôi không giỏi tiếng Mèo bằng bạn giỏi tiếng Việt đâu. Chúng tôi đồng ý với bạn là các bạn không muốn sang Việt Nam, nhưng vì lý tưởng chiến đấu cho tự do. Bạn rất xứng đáng là một người Mỹ tốt rất xứng đáng là bạn của chúng tôi. Rất yêu những câu:

Người cha phải bỏ con lại!
Người chồng phải bỏ vợ tại!
Người anh phải bỏ em lại!
Người con phải bỏ cha mẹ lại!

Đọc thư của bạn, chúng tôi thấy thoáng một chút ân hận là đã chỉ trích những cái lỗi nhỏ nhỏ của mấy chú GI. Mong gặp sẽ nói chuyện nhiều. Chào bạn mạnh giỏi!...

BAN GÀ MỜ (Saigon). Sẽ đăng vào Con Ong số đây tuổi tôi

BAN N. CẦU (Pleiku) Đã làm theo ý bạn là chuyển cho Đệ Nghệ của Nhật báo Tiến. Báo của chúng tôi không có mục thơ chính.

BAN H. HẢI (KBC4287) Bạn xin hình của thằng DHC làm gì. Nó xí giải làm Cuốn sổ xanh tình cảm của bạn đã được bao nhiêu trang rồi?... Khi nào về Saigon, tới tiệm Con Ong, uống với nhau vài chai 33 là đủ. Cần gì phải tỏ tình cho lòi thối, thêm phiền... Thân.

BAN VINH LIÊM KBC 3329) Lá thư bạn gửi cho chuyên viên dân cảnh Trần Công Quốc tại Nhà Hát Nhỏ, chúng tôi cố kiếm đất để đăng, nhưng không có. Chuyển tới tay đường sự thì nó... phí đi. Bạn kể những món nợ với ông ta thì đừng hồng được trả, vì tất cả những người ở Nhà Hát Nhỏ đều còn nợ chúng ta rất nhiều. Rất đồng ý với bạn là ông đó sẽ lái con tàu Việt Nam tới bến... đớp hít vinh quang.

BAN N.V. HUƠNG (Sg) Rất cảm phục khi thấy bạn cho biết là bạn đã giữ Con Ong ngay từ số đầu, T.S. đã hết đi nghĩ mát và đã hết bệnh, có lẽ sẽ về viết lại từ số đây tuổi tôi. Cảm ơn bạn đã thắc mắc về sức khỏe và tình trạng an ninh của chúng tôi. Cứ việc đóng góp, không có gì phải ngần ngại.

Ô CHÂU-V. BỒN (Saigon) Ông thắc mắc chuyện tương

trình của ông dân biểu về việc Toà Đại Sĩ Thái Lan ở Truyền Hình, lúc ấy ba vị dân biểu ngồi cạnh không có mấy may phản ứng, rồi hai ngày sau mới thấy thanh minh, thanh nga trên báo. phủ nhận lời biện hộ của bạn đồng viện?... Chúng tôi cũng cùng một thắc mắc như ông... rằng sao lại trễ thế. Nhưng nghĩ cho kỹ thì cũng dễ trả lời vì các ông còn dè dặt: thân ta không phải là của ta...v.v...

Cô TRẦN-THỊ PHƯƠNG (THẢO Vientiane). Không ngờ Con Ong hay đi xa thế. Có dịp bài thơ «Ông lão chống gậy vật gù» hay hơn ông dân biểu nhà ta nhiều. Có lẽ tại vì cô ở xa quê hương, nên giỏi tiếng Giao Chỉ hơn ông dân biểu chấu gà. Các ông dân biểu bị giờ, đang thực hành câu «đi một quãng đường, học một sàng khôn». Ngày nào các ông dân biểu sang tới xứ mắm ngóe, xin cô dạy cho các ông ta một bài học về dịch thơ. Cảm ơn!...

BAN KHÔNG THỜI (QUI NHON) Bạn viết rằng «hễ mỗi lần đọc Con Ong thì tôi thấy bàng hoàng, tê tái cả cõi lòng bằng giá tư bấy lâu nay và rất sung sướng còn chút sù nửa chết». Nghe cứ như một bài ca vọng cổ mùi đứt ruột. Tiếp tục ca lên cho vui.

BAN T-V. VI (KBC 4432) Để trả lời nhiều lần về số trang và thời gian ra lò của Con Ong. «Đi tầu suốt» đã bày bán ở các hiệu sách. Xin bạn trì hoãn sách mua. Xin bạn thứ lỗi, chúng tôi không có quản lý và thư ký, nên phải từ chối việc bán sách và bán báo năm, báo tháng... Thành thực cảm tạ.

BAN TRẦN HẢI ĐÀO (DỤC MỸ) Độc giả mới hay cũ thì cũng là bạn thân của Con Ong. Đúng như bạn đã viết, hai chàng đó là một chàng Con Nâu Cầu không phải là tên đó là một nghề, nghề bắt chó và chính khách chạy rông, bạn cũng có thể làm nghề cầm tròng nếu bạn thích nghề đó. Đừng gọi là bác hay chú... Chúng tôi hơn tuổi bạn thì bạn gọi chúng tôi là anh cũng được rồi.

BAN LƯU VĂN CHÁNH (ĐÀ NẴNG) Ông Ưng cử viên Quách Kim Long đã đi doang rồi, bạn khỏi cần phải khiếu nại làm gì cho mất công. Việc đòi nhà của bạn là việc của Tòa An, Con Ong không thể phân xử vì Con Ong không làm ra pháp luật mà cũng không thi hành pháp luật. Chúc bạn thành công.

ĐỨC HỘI CHỦ GIÁO HỘI NHOGIÁO(SAIGON) Con Ong đã nhận được thư

của Ngài, trong thư Ngài xưng là Bàn đạo. Có phải Ngài họ Bàn tên Đạo?... Ngài có bà con với một em ký giả, người yêu của Trương, có tên là Bàn Chí Tử?... Chúng tôi cũng không đòi hỏi Ngài phải giảng nghĩa làm gì. Ngài khen báo Con Ong chúng tôi, dù đó chúng tôi nhưng chúng tôi bận lắm, không có thì giờ giải trí bằng đạo không. Lá thư của Ngài đầy tới mười bốn trang viết tay. Riêng cái chuyện viết bằng tay mà không đánh máy, cũng làm cho chúng tôi không còn xử tệ với Ngài.

Cuối thư, Ngài viết tên là Hạnh Viên Nguyễn Văn Tu, ký tên bằng hai chữ Việt Tàu Chữ Tàu làm phụ đề cho chữ Việt. Thằng Đồ Gàn Dê Húc Càn của báo Con Ong nó dịch tên hiệu của Ngài «con khỉ gặp may». Hạnh là gặp may. Viên là con vượn, con khỉ, Ngài lấy cái tên hay đấy chứ. Con khỉ gặp may mắn, Ngài là một con khỉ gặp may mắn.

Số Con Ong đây tuổi tôi này, tôi sẽ cố nói với thằng chủ tiệm Minh Võ, đừng tron «âm thư một bức» của Ngài để cho thiên hạ đọc chơi. Với điều kiện là Ngài thỏa thuận cho chúng tôi thêm một câu cho Lời Tả Soạn. Đó là câu mà Ngài vẫn thấy ở mục Bức Thơm, Bức Thối: «Người quân tử bị mũi mà đọc.» Ô Kê Sa lem?...

đối thoại với người sạch

PHÚ DE GIAO CHI

ÔNG TRẦN CHÁNH THÀNH KHÔNG HIỂU GÌ VỀ VĂN NGHỆ

Tri kỷ, tri bỉ, bách chiến, bách thắng. Đó là câu phán cho muôn đời của tổ sư chiến lược Tôn Tử. Ông Trần Chánh Thành đã nhắc tới câu đó nhưng ông vẫn tỏ ra chỉ biết người mà không biết mình (về phương diện văn hóa, văn nghệ) khi ông trả lời một ký giả nêu lên sự nguy hiểm trong cuộc trao đổi văn hóa với Hà Nội, nhân cuộc họp báo của Bộ Ngoại Giao. Theo bạn Từ Vi Lang ghi câu trả lời bất hủ của ông Thành trên báo Tiến số 1113 xuất bản ngày thứ ba, 1-10-1968, thì ông Thành nói rằng: (đọc lớn hai chấm xuống giọng)

— Việt Nam Cộng Hòa không sợ Bắc Việt xâm lấn về văn hóa, văn nghệ đề rồi lần luôn về chính trị. Lý do: Ở miền Nam hầu như gia đình nào cũng có máy thu thanh, hoặc có đĩa nghe đài Hà Nội nửa giờ, một giờ mỗi đêm. Như vậy, cán bộ Cộng Sản Bắc Việt trong lái có vô đây, cũng chẳng khoe khoang khoe lác được gì hơn nữa. Trát lại, khi ấy, dân miền Bắc được nghe đài Sài Gòn, sẽ rất có lợi cho ta. Nếu Bắc Việt đòi diễn một vở hát, vở kịch tại Sài Gòn với 10 ngàn khán giả, thì chúng ta sẽ đòi diễn một vở tuồng, kịch tại Hà Nội với 10 ngàn khán giả. Họ đòi diễn ở Huế, thì ta đòi diễn thêm ở Hải Phòng. Họ đòi diễn ở Cần Thơ thì chúng ta đòi diễn ở Nam Định vân vân...

Từ Vi Lang là một ký giả có hạng. Anh lại rất thận trọng. Vậy câu trả lời của ông Trần Chánh Thành được Nă Cầu coi là bạn ghi đúng. Và, bây giờ, Nă Cầu thảo luận với ông Trần Chánh Thành từng điểm một về câu trả lời của ông. Xin bạn đọc lưu ý: Cuộc thảo luận giữa hai người quá chênh lệch về tuổi tác, kiến thức và địa vị. Ông Trần Chánh Thành là tay khoa bảng từng làm Tổng Trưởng Thông tin, nguyên (hay kiêm chưa biết) thượng nghị sĩ, đương kim Tổng trưởng ngoại giao. Nă Cầu không có nổi mảnh bằng tiểu học, phổ thông dân, chỉ có tài bắt chó và chính khứa chạy rông cho tuần báo Con Ong. Hy vọng Nă Cầu sẽ không làm bạn đọc thất vọng.

NGHE ĐÀI HÀ NỘI

Ông tổng trưởng Trần Chánh Thành nói: *Ở miền Nam, hầu như gia đình nào cũng có máy thu thanh, hoặc có đĩa nghe đài Hà Nội nửa giờ, 1 giờ mỗi đêm. Như vậy, cán bộ Cộng Sản chẳng khoe khoang khoe lác được gì hơn nữa...* Nă Cầu lấy làm một sự ngạc nhiên ghê quá. Những ngày đầu tiên của ông Trần Chánh Thành ở Bộ Thông Tin thời thủ tướng Ngô Đình Diệm, Cảnh sát đã tập cõ khá nhiều người lên mở nghe đài Hà Nội. Những người tò mò này bị tổng vào khám, không hề nghe thấy họ ra tòa và chả hiểu bây giờ họ được thả chưa! Báo chí hồi đó đều đăng tin này. Nghe đài Hà Nội là bị thộp (có thể bị khai thác nữa), bị xô khám. Cho nên, không ai còn dám nghe đài Hà Nội (dù không có sắc lệnh cấm đoán). Đài Hà Nội chỉ còn là «xa xỉ phẩm» của một số trí thức vọng cụ Hồ, của một số người quốc gia muốn tìm hiểu tình hình Hà Nội và của nhà báo được quyền nghe đề đã kích luận điệu bịp của lũ vẹt Vem. (Không kể các cơ quan nhà nước thu băng một bộ chương trình của đài Hà Nội để nghiên cứu hay làm tài liệu.)

Do cái sự cấm nghe đài Hà Nội (hiều là cấm vì nghe mà bị thộp thì chỉ có vào tù) không một lời giải thích, khiến người dân càng nổi hứng tò mò, lên mở đài Hà Nội nghe. Và đó là sự ngu muội của kẻ làm tuyên truyền, của chính sách cấm đoán của tổng thống Ngô Đình Diệm. Cứ cho dân nghe đi, nghe riết họ sẽ nhận ra sự bịp bợm lố bịch của Vem. Chừng đó, họ hết tin Vem. « Gậy ông đập lưng ông » là vậy đó. Đề dân nghe lên, chương trình bịp của đài Hà Nội không bắt được, lâu lâu mới bắt nổi đài Hà Nội (bị ta phá dữ lắm) thì lại nhằm chương trình bốc thơm cụ Hồ chứ không phải chửi miến Nam bằng giọng hàng tôm hàng cá. Dân chúng đâu phải ai cũng giỏi như ông Trần Chánh Thành. Họ đã bị đài Hà Nội lung lạc tinh thần. Nhưng đây là chuyện dĩ vãng. Nói ra thì có cả một ngàn lẻ một sự ngu của Bộ Thông Tin thời ấy.

Bây giờ, đã có một đạo luật nào cho phép dân chúng nghe đài Hà Nội chưa? Và nếu có, đạo luật ấy có chữ bỗ khâu hiệu « Không nói với Việt Cộng, không nghe Việt Cộng tuyên truyền... » không? Hay là dân chúng miền Nam sẽ chỉ được phép nghe đài Hà Nội khi có trao đổi văn hóa, văn nghệ? Nếu thế thưa

ông Tổng trưởng Trần Chánh Thành, lập tức Vem nó sẽ đòi giọng cú mèo sang họa mi ngay. Nghề của chúng mà. Chúng ta, nhất là ông Thành, đừng quá khinh bỉ Việt Cộng đến cái độ hy vọng rằng khi có trao đổi văn hóa, văn nghệ, đài Hà Nội vẫn giữ cái giọng tuyên truyền bịp của chúng. Chúng sẽ không chửi miến Nam nữa mà chỉ bốc thơm miến Bắc. Không ai nhìn thấy thiên đường cả nên vẫn tưởng thiên đường thừa thái hạnh phúc, dù cái thiên đường ấy chỉ là địa ngục. Nhưng trần gian đầy rẫy bất công, thói nát mà tận mắt người ta nhìn thấy. Thì người ta phải mơ thiên đàng. Mơ để mà chết sặc máu mồm, vẫn cứ mơ Cộng Sản nó lưu manh lắm, nó không ngây thơ đâu. Về phương diện «trình diễn», nó hơn ta. Nó bá đạo. Đồng ý. Ai bảo ta vương đạo? Đi với ma mà mặc áo cà sa thì chỉ có nước tịch. Ông Trần Chánh Thành nghĩ sao? Đồng ý nữa, cán bộ Cộng Sản chẳng khoe khoang khoe lác được gì. Nhưng với chúng ta thôi. Còn dân chúng, chúng vẫn đủ «đòn phép» để biến một gã sát nhân thành kẻ nhân ái. Ông Trần Chánh Thành nghĩ sao? Tri kỷ, tri bỉ đi chứ!

MIỀN BẮC NGHE ĐÀI SÀI GÒN

Ông Trần Chánh Thành lại nói: *«Trái lại, khi ấy, dân miền Bắc được nghe đài Sài Gòn, sẽ rất có lợi cho ta»*. Nói câu này, ông Trần Chánh Thành đã làm sụp đổ bao nhiêu công trình tuyên truyền của miền Nam rồi. Chúng ta vẫn chửi bọn lãnh tụ Bắc Việt làm bần cùng hóa nhân dân Miền Bắc. Thực chất là như vậy. Dân chúng Bắc Việt khôn khờ, khôn nạn, cơm không đủ ăn, áo không đủ mặc. Rồi vì cái mộng thôn tính miền Nam, tất cả cho chiến trường miền Nam, dân chúng chỉ còn trầu xì trên răng dưới đất. Sức mấy mà mỗi nhà có một cái ra đi ô. Dầu có, máy chỉ bắt được một đài Hà Nội. Ở hay, Cộng Sản mà, sau bức màn sắt mà. Ông Trần Chánh Thành quên rồi à? Dầu cho có sự kiểm soát của quốc tế, bỏ kiểm soát con, con bá cáo bố, ở đây mà nghe đài Sài Gòn. Cần qua mặt ta, chúng sẽ học tập không nghe đài Sài Gòn trước khi trao đổi văn hóa, văn nghệ. Chúng phát động chiến dịch nào, là dân chúng rầm rập hưởng ứng. Phấn đấu sẽ bị thủ tiêu. Ông Trần Chánh Thành quên rồi à? Chết hết ngập mà vẫn «nhờ ơn Bắc, ơn Đảng» được chết thì sự căm căm, nghe đài Sài Gòn nào có khó gì. Chơi trội hơn, nó sẽ mở đài cho cán bộ trung kiên của nó nghe, quốc tế vốn dúi mù, sẽ cười ha hả khen Cộng Sản chơi đúng luật! Như thế, ta sẽ *«rất có lợi»* ở cái chỗ nào? Nói về kỹ thuật, Đài Sài Gòn phát, miền cao nguyên vùng I chiến thuật nghe còn khó, đâu có ra nổi Bắc Việt. Muốn chứng minh chẳng? Đài Tiếng Nói Tự Do phải đặt tận Huế đó, ông Thành à!

KỊCH COC, TUỒNG CHÈO

Ông Trần Chánh Thành lại nói: *« Nếu Bắc Việt đòi diễn một vở hát, vở kịch tại Sài Gòn với 10 ngàn khán giả, thì chúng ta sẽ đòi diễn một vở tuồng, kịch tại Hà Nội với 10 ngàn khán giả. Họ đòi diễn ở Huế thì ta đòi diễn thêm ở Hải Phòng. Họ đòi diễn ở Cần Thơ thì chúng ta đòi diễn ở Nam Định vân vân... »* Nă Cầu thấy đây mới là cái sự không «tri kỷ» của ông Tổng trưởng Trần Chánh Thành khi đề cập vấn đề trao đổi kịch coc, tuồng chèo. Người ta phải vui lòng lắm khi được một viên chức cấp Tổng trưởng của nhà nước nhắc nhở tới vai trò của nghệ sĩ miền Nam khi có trao đổi văn hóa, văn nghệ. Nhưng người ta lại nổi dậy nổi đau đớn, tủi nhục vì từ bao nhiêu năm nay, nhà nước đã đề nghệ sĩ (nhất là các nhà văn, nhà thơ, nhà viết kịch, nhà họa...) sống trong cảnh túng quẫn, lều bều như chó mất chủ, chỉ sản xuất được những thứ đủ mua cơm ăn chứ không sáng tác nổi những kiệt tác. Nay nhà nước đòi trao đổi văn hóa, chả biết sẽ đem những tác phẩm nào ra chơi với Huy Cận, Nguyễn Tuân, Xuân Diệu, Chế Lan Viên... Không lẽ vác tiểu thuyết Nghiêm Lệ Quân, Dương Hà ra Hà Nội trao đổi thơ Chế Lan Viên, văn Nguyễn Tuân?

Hay nói về nghệ thuật cái đã. Trước trước, ông Ngô Trọng Hiếu có đề đầu cho vài đoàn văn nghệ ở đây. Một đoàn văn nghệ gọi là đoàn văn nghệ Việt Nam của ông Hoàng Thi Thơ xuất dương đề nhầy vũ điệu Tây Ban Nha và hòa tấu nhạc cổ điển! Ngoại quốc đã chửi cha dân tộc mình vì văn nghệ dơ dáy của các đoàn văn nghệ xuất ngoại. Kết quả còn lại là ban Hoa Phong Lan của ông đốc tây Trương Ngọc Hớn. Cái thúợ Phụng Há, Năm Châu làm rạng danh cho xứ sở tại Pháp đã xa xôi rồi. Bây giờ, kiếm đâu ra một đoàn văn nghệ trình diễn văn nghệ thuần túy dân tộc để làm cho ngoại quốc khâm phục? Cả nước bốn nghìn năm văn hiến không có lấy nổi một «ốc kết xanh phở ni»! Một ban kịch sáng giá. Một ban hát chèo. Một ban hát bội

lùng lầy. Trone khi đó, phải đau lòng mà nói rằng, đoàn văn công Hà Nội trình diễn văn nghệ ở Paris mấy năm về trước đã được dân Pháp hoan hô nhiệt liệt. Cái gì do xúc động ở trái tim ra thì Công Sản nó bó tay chứ cái gì thuộc về kỹ thuật, Cộng Sản nó đều làm được. Đội bóng tròn Bắc Hàn đó. Một thí dụ. Vấn đề đặt ra là chúng ta đã có những đoàn văn nghệ trình diễn xuất sắc để đi... trao đổi chưa? Chả lẽ văn hóa miền Nam chỉ có hai gánh hát Thanh Minh Thanh Nga và Dạ Lý Hương? Cái lương trao đổi vài phù thời, phải còn những cái khác để trao đổi nữa chứ! Nói gì xa xôi, mấy chú nghệ sĩ hồi chánh các ké lên Tivi hát hồng mà đã khời ké xuýt xoa (có ông Sức Voi ở Con Ong nữa, bài này vì chú bút không đọc nên đã đề đăng, thực ra, tài nghệ của mấy chú này chưa đi tới đâu), nếu những tay tở của chúng vào Nam, chơi những món văn nghệ sáng giá của miền Nam, chúng ta sẽ còn bao nhiêu ké xuýt xoa? Đề chơi lại, chẳng lẽ, chúng ta đưa tuồng mọi da đỏ, cao bồi Mỹ tây cơ của cô Kim Hoàng ra Hà Nội? Và Tác giảng giảng vợ của văn nghệ Tạp Lục Tùng Lâm hả?

Chúng ta sẽ đòi hỏi nơi trình diễn và số khán giả như ông Trần Chánh Thành nói — đây là nơi về chính trị lợi dụng văn nghệ — Nhưng chúng ta có thể phân biệt nổi vị khán giả miền Bắc nào là dân vị nào là cán bộ của Đảng không? 10 ngàn, nếu cần 20 ngàn cán bộ Vem đi coi văn nghệ kịch coc, tuồng chèo của miền Nam, kết quả chúng ta sẽ trao đổi được cái gì? Trong khi đó, nếu kịch coc, văn nghệ miền Bắc trình diễn ở Sài Gòn, Cần Thơ, Huế... dân chúng miền Nam được coi líp. Xin nhắc lại: nhà nước Hà Nội nuôi nhiều văn công lắm, «vũ» mập mập lắm, chỉ chờ dịp dùng tới thôi. Hề có dịp là chúng «lập công ta dâng lên Bắc» hết mình mây. Vem nó có cái đòn cũ rích này: Tìm chúng là tìm sắt Cộng Sản nhưng chúng giả vờ về hề, đeo ria quốc gia dân tộc rất giỏi. Đừng hòng chúng diễn kịch đấu tố tại miền Nam Chúng sẽ diễn kịch ca ngợi anh hùng dân tộc Nguyễn Trung Trực «hỏa hồng Nhậ Tảo» và hát dân ca Phạm Duy là cái chắc. Và chúng sẽ tuyên bố: Không có văn hóa miền Bắc, chỉ có văn hóa dân tộc. Thế là chúng ta hờ.

Bởi vậy, quan niệm trao đổi văn hóa, văn nghệ kiểu ông Trần Chánh Thành nó đã hơi hơi lại còn vô tích sự. Có lẽ, ông nói hứng tuyên bố qua đường. Nhưng một ông Tổng trưởng ngoại giao có thể tuyên bố qua đường được chăng? Ông Thành đúng là người không «tri kỷ». Chưa kể ông còn ngây thơ, nghĩ rằng nhà nước đã bỏ bê văn nghệ song vẫn có quyền «trung dụng» khi trao đổi văn nghệ với miền Bắc. Nă Cầu thảo luận với ông Thành nhân một buổi trưa không ngủ. Chẳng cần nghĩ ngợi nên ý kiến nó cũng kém sâu sắc. Để hiểu, đó chỉ là ý kiến của thằng quen nghề bắt chó.

VÀ MỘT THÍ DỤ VÔ DUYÊN

Văn bạn Từ Vi Lang (Ký Thầy Gòn ở cùng số báo đã dẫn trên) cho biết, ông Trần Chánh Thành sau khi phác họa một «chính sách trao đổi văn hóa, văn nghệ» đã thí dụ một câu như vậy:

— *«Tôi nghĩ, chẳng hạn, như có Thăm Thúy Hằng của chúng ta mà ra Hà Nội biểu diễn tài nghệ, với những vòng nhẫn hạt xoàn óng ánh chói mắt như thường thấy, thì dân ở ngoài phải «lác mắt» đi! Và người ta có cảm tưởng tốt đẹp về miền Nam!»*

Trời ơi, Nă Cầu không biết phải dùng tính từ gì để phảm bình câu thí dụ của ông Tổng trưởng Bộ Ngoại Giao đây! Thôi, cứ kể nó vô duyên đi. Tài nghệ của cô Thăm Thúy Hằng thì được mấy nă? Nă Cầu thấy Thanh Nga còn hơn cô Thăm ngàn lần Nói về vẻ đẹp thì có hàm hoản toàn mất tính chất thiên nhiên. Vẻ đẹp của cô giả tạo hết. Và lại, dân miền Bắc đang đói khổ, đang khát tình thương, đang thèm niềm an ủi, đem kim cương ra làm «lác mắt» họ là nhục mạ họ, là cười trên nỗi đau khổ của họ, là ngu, là rởm... Dân miền Bắc cần gì? Mười mấy năm bị bịp bợm và sống trong cảnh giả dối lẫn nhau. (Miệng ủng hộ nhưng tìm cầm thù nhà nước. Họ cần sự chân thành. Mà miền Nam lại thừa thãi sự chân thành. Có Thăm Thúy Hằng ra «ngoại» để nói với họ sự chân thành họ mới quý. Chứ ra để khoe sự phù phiếm của miền Nam, Nă Cầu sợ họ sẽ mù vì tuyệt vọng sau khi «lác mắt» vì hạt xoàn!

TÁI BÚT.- Phú De Giao Chi trọn kỳ này viết về câu nói, bất hủ của ông Trần Chánh Thành. Xin bạn đọc đừng chửi Nă Cầu nhé!

Chủ nhiệm kiêm chủ bút NGUYỄN VĂN MINH
Thư từ, bài vở và ngân phiếu đề tên
NGUYỄN VĂN MINH
In tại nhà in riêng CON ONG 101 Võ Táth Sg